

Giáo Sĩ Việt Nam

Bán nguyệt san – Số 281 – Chúa nhật 14.08.2016

Giáo sĩ: ĐƯỢC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Dt, 5.1)

www.conggiaovietnam.net

giasivietnam@gmail.com

MỤC LỤC

CỰU ƯỚC	Vatican 2
HƯỚNG LÒNG VỀ TRỜI VỚI MẸ	Huệ Minh
NHÌN LÊN TRỜI, ĐỂ BIẾT SỐNG CUỘC ĐỜI TRẦN THẾ	Gm. GB. Bùi Tuần
MARIA MẸ ĐẦY ƠN PHÚC	Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ
THAY ĐỔI CÁCH SỐNG VÀ TÌNH LIÊN ĐỐI	Bác Sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD.
BÌNH AN CHỈ CÓ KHI SỰ THẬT LÊN NGÔI	Tu sĩ Jos.Vinc. Ngọc Biển
TẠI SAO ĐỨC TIN KHÔNG CÓ VIỆC LÀM LÀ ĐỨC TIN CHẾT?.....	Lm. PX. Ngô Tôn Huấn
NHỊP SỐNG TRONG TUẦN - TUẦN XX-C	Lm. Giuse Ngô Mạnh Điệp
THÁI ĐỘ CẦN CÓ CỦA NGƯỜI KITÔ HỮU TRƯỚC NHỮNG VẤN ĐỀ XÚC PHẠM THIÊN CHÚA VÀ CHỐNG PHÁ GIÁO HỘI.	Dã Quỳ
ƯỚC MƠ THAY ĐỔI THẾ GIỚI	Gs. Phan Văn Phước chuyển ngữ
CHÚNG CON CHÀO CHÚA	Lm. Micae Phaolo Trần Minh Huy, pss.
BỆNH LOÉT DẠ DÀY	Bác Sĩ Nguyễn Ý Đức, MD.

CỰU ƯỚC

Thánh Công Đồng Chung Vaticanô II

Bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN

LTS: BBT CGVN và Đặc San GSVN hân hạnh giới thiệu trọn bộ 16 Văn Kiện Công Đồng Vatican 2, bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN, ấn bản mới nhất, có bán tại các Nhà Sách Công Giáo.

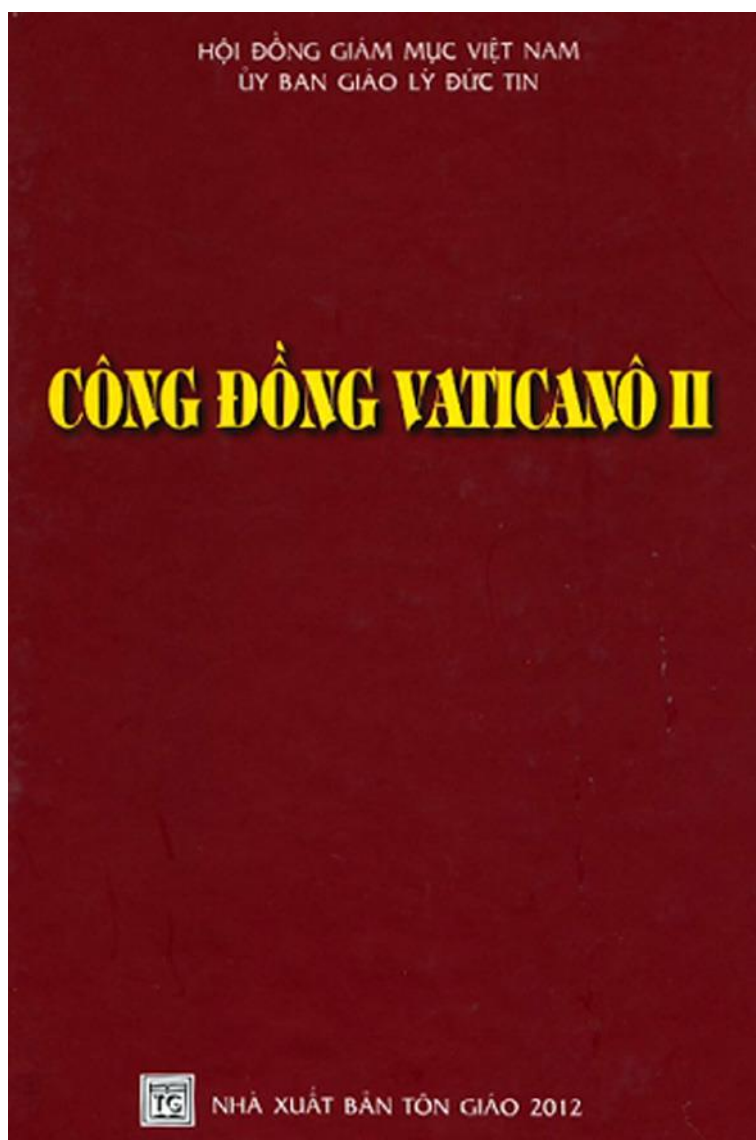
Suốt hơn 10 năm qua trên Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam chúng con đã trung thành phổ biến bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIO X Đà Lạt; Nay với trọn tấm lòng biết ơn các dịch giả qua các thời kỳ, chúng con xin tiếp tục công việc tối cần thiết này nhưng với một bản dịch hoàn

chính hơn - **Bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN**. Rất mong được mọi người đón nhận, hỗ trợ việc phổ biến tài liệu quý này như KIM CHỈ NAM đích thực, đầy đủ và hoàn hảo cho mọi thành phần Dân Chúa. Chúng ta đang sống trong thời điểm kỷ niệm 50 năm Thánh Công Đồng Chung Vatican 2; Dân Chúa Việt Nam khi dành thời gian đọc lại các Hiến Chế, Sắc Lệnh, Tuyên Ngôn sẽ luôn nhận ra điều mới mẻ và hữu ích cho từng cá nhân cũng như cộng đoàn.

Chúng con xin chân thành cảm ơn Quý Đức Cha, Quý Cha Ủy Ban GLĐT đã sẵn lòng cho phép chúng con giới thiệu bản văn quý giá này qua internet. Quý Cha và Quý Vị có thể yêu cầu nhận trọn bộ hay từng Văn Kiện cụ thể trên một file word qua email, hoặc cũng có thể tải về máy tại địa chỉ: <http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=home&v=subject&is=31>

Xin chân thành cảm ơn

BBT CGVN & Đặc San GSVN



[VỀ MỤC LỤC](#)

HIẾN CHẾ TÍN LÝ
VỀ MẠC KHẢI CỦA THIÊN CHÚA
DEI VERBUM
Ngày 18 tháng 11 năm 1965

CHƯƠNG IV
CỰU ƯỚC

14. Khi ân cần dự định và chuẩn bị việc cứu độ toàn thể nhân loại, Thiên Chúa chí ái đã có một kế hoạch đặc biệt trong việc tuyển chọn đoàn dân riêng để trao gửi các lời hứa. Thật vậy, sau khi đã ký kết giao ước với Abraham (x. St 15,18) và với dân Israel qua trung gian Môsê (x. Xh 24,8), Ngài đã dùng lời nói và hành động để mạc khải cho dân riêng của Ngài biết rằng chính Ngài là Thiên Chúa duy nhất, chân thật và hằng sống, nhờ đó Israel nghiệm thấy đâu là những đường lối Thiên Chúa đối xử với loài người, và nhờ chính Ngài phán dạy qua miệng các ngôn sứ, càng ngày họ càng thấu hiểu những đường lối ấy cách sâu xa rõ ràng hơn, và đem phổ biến rộng rãi hơn nơi các dân tộc (x. Tv 21,28-29; 95,1-3; Is 2,1-4; Gr 3,17). Nhiệm vụ cứu độ mà các tác giả Thánh Kinh đã tiên báo, thuật lại và giải thích, còn tồn tại trong các sách Cựu Ước với tính cách là lời thật sự của Thiên Chúa. Vì vậy, các sách đã được Thiên Chúa linh hứng này vẫn giữ một giá trị trường cửu: “Quả thế, tất cả những gì đã viết ra, đều được viết để dạy dỗ chúng ta, để nhờ kiên nhẫn và được an ủi bởi lời Thánh Kinh, chúng ta có được niềm cậy trông” (Rm 15,4).

15. Nhiệm vụ Cựu Ước được sắp đặt với mục đích chính yếu là để chuẩn bị cho ngày xuất hiện của Chúa Kitô, Đấng Cứu Độ muôn loài, ngày của Vương quốc Đấng Messia, được loan báo qua các ngôn sứ (x. Lc 24,44; Ga 5,39; 1 Pr 1,10) và được biểu thị bằng nhiều hình ảnh khác nhau (1 Cr 10,11). Hợp theo hoàn cảnh nhân loại trước thời Chúa Kitô thiết lập hồng ân cứu độ, các sách Cựu Ước bày tỏ cho mọi người biết về Thiên Chúa và về con người, cũng như những cách thế mà Thiên Chúa công bình và nhân từ đối xử với loài người. Tuy nội dung có những điều tạm thời và chưa toàn hảo, các sách ấy chứng tỏ khoa sự phạm đích thực của Thiên Chúa¹. Do đó, các Kitô hữu phải thành kính đón nhận Cựu Ước là bộ sách diễn tả một cảm thức sâu sắc về Thiên Chúa, tàng trữ những lời giáo huấn cao siêu về Ngài, một kiến thức khôn ngoan hữu ích về đời sống con người và những kho tàng kinh nguyện tuyệt diệu, trong đó ẩn chứa màu nhiệm ơn cứu độ của chúng ta.

16. Như thế, Thiên Chúa, Đấng linh hứng và là tác giả của cả hai bộ sách Giao ước, đã khôn ngoan xếp đặt cho Tân Ước được tiềm tàng trong Cựu Ước, và Cựu Ước được tỏ hiện trong

¹ PIÔ XI, Thông điệp *Mit brennender Sorge*, 14.3.1937: AAS 29 (1927), tr. 151.

Tân Ước². Thật vậy, tuy Chúa Kitô đã thiết lập Giao ước mới trong máu Ngài (x. Lc 22,20; 1 Cr 11,25), nhưng các sách Cựu Ước được thấu dụng trọn vẹn trong lời rao giảng Tin Mừng³, đã đạt được và giải bày ý nghĩa đầy đủ trong Tân Ước (x. Mt 5,17; Lc 24,27; Rm 16,25-26; 2 Cr 3,14-16), nhưng đồng thời cũng làm sáng tỏ và giải nghĩa Tân Ước.

VỀ MỤC LỤC

HƯỚNG LÒNG VỀ TRỜI VỚI MẸ

Vào thế kỷ 19, có một luồng thần học chủ trương rằng Đức Maria không phải chết và luồng thần học đó xin Đức Thánh Cha hãy định tín như vậy. Với lý luận cũng như lập trường của họ, họ cho rằng Đức Maria không mắc tội nguyên tổ, nên không phải chết bởi vì sự chết là hình phạt của tội nguyên tổ.

Tuy nhiên đa số các nhà thần học cho rằng Đức Maria đã chết và sau đó được sống lại. Đức Piô XII không bàn tới vấn đề này, không nói rằng Mẹ không phải chết, cũng chẳng nói Mẹ đã chết và đã sống lại; nhưng chỉ nói rằng: sau khi chấm dứt cuộc đời dương thế, Mẹ được cất về trời cả xác và hồn. Nhìn Đức Mẹ ngủ, tôi thấy sáng lên vẻ đẹp thánh thiện cao quý. Mẹ tuyệt đẹp vì Mẹ đầy ơn Chúa. Mẹ đẹp thánh thiện vì ơn Vô Nhiễm Nguyên Tội. Mẹ đẹp cao quý vì làm Mẹ Đấng Cứu Thế. Mẹ tuyệt mỹ vì niềm tin đơn sơ và cuộc sống khiêm nhường. Nét đẹp ấy thoang thoảng như như một hương thơm hảo hạng tỏa ra lời cuốn. Nét đẹp ấy mặn mà như thứ muối thiêng liêng. Nét đẹp ấy lung linh như ánh sáng dịu mát. Nét đẹp ấy huyền diệu như âm nhạc dịu êm mời gọi con người nâng tâm hồn lên tới Chúa.

Ngày 1-11-1950, đúng vào dịp lễ Các Thánh Nam Nữ, Đức Thánh Cha Piô XII long trọng tuyên bố tín điều Đức Maria Hồn Xác Lên Trời : “Thánh Mẫu Thiên Chúa là Đấng Vô Nhiễm Nguyên Tội, Đức Maria Trọn Đời Đồng Trinh, sau khi sống trọn cuộc đời trần thế, đã được triệu hồi cả hồn và xác vào trong vinh quang thiên quốc”.

Và khởi đi từ lời tuyên bố trong Thánh Lễ tuyên tín long trọng hôm ấy, mầu nhiệm Đức Maria được Thiên Chúa đưa về trời cả hồn và xác, trở thành chân lý đức tin cho toàn thể Giáo hội.

² T. AUGUSTINÔ, *Quaest. in Hept.* 2, 73: PL 34, 623.

³ T. IRÊNÊÔ, *Adv. Haer.* III, 21, 3: PG 7, 950 (= 25, 1: Harvey, 2, tr. 115); T. CYRILLÔ GIÊRUSALEM, *Catech.* 4, 35: PG 33,497; THEODORUS MOPSUESTIA, *In Soph.* 1, 4-6: PG 66, 452D-453A.

Mở ra những trang Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo từ số 963- 975, ta thấy 5 lý chứng rất mạnh mẽ và xác thực minh chứng việc Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời:

Vì Đức Maria là Mẹ Chúa Kitô: Thánh Kinh diễn tả rõ ràng Đức Maria hiệp thông chặt chẽ với Chúa Giêsu trong nhiệm cuộc cứu chuộc, và luôn chia sẻ số phận với Con. Vậy xét theo thiên chức làm Mẹ, đương nhiên đòi hỏi phải có việc Mẹ và Con hòa hợp sum vầy với nhau, vì cả hai đã yêu mến nhau tha thiết, cho nên chắc chắn Chúa Kitô vì lòng hiếu thảo, đã ban cho Mẹ mình được hồn xác về Trời sau khi ly trần, là điều hợp tình hợp lý.

Vì Đức Maria Trọn Đời Trinh Khiết: Thiên Chúa đã làm cho Đức Maria chịu thai, sinh con mà vẫn trinh nguyên, thì sau khi Mẹ qua đời, Ngài đã gìn giữ thân xác Đức Mẹ khỏi hư nát, và sau khi đem Mẹ về Trời, Ngài đã làm cho xác Mẹ nên vinh hiển. Nên thánh Đamascênô tiến sĩ quả quyết: Vì Đức Mẹ đã được sinh con mà vẫn trinh nguyên, thì cần thiết là sau khi qua đời, xác Đức Mẹ cũng phải được bảo tồn nguyên vẹn.

Vì Đức Mẹ luôn hợp tác với Chúa Kitô: ngay từ thế kỷ II, các Giáo Phụ đã trình bày Đức Mẹ như là một Eva Mới hợp tác chặt chẽ với Adam Mới là Chúa Kitô để chiến thắng satan. Vì thế, cũng như Chúa Kitô sống lại vinh hiển là việc thiết yếu và là dấu chiến thắng cuối cùng, thì Đức Mẹ đã cùng Con chiến đấu cũng phải được cùng Con chiến thắng, nghĩa là Thân Xác Đồng Trinh của Đức Mẹ cũng phải được Lên Trời Vinh Hiển.

Vì Đức Mẹ ĐầyƠn Phúc: các thánh tiến sĩ đã coi việc Đức Mẹ Hồn Xác về Trời như là bổ túc cho việc Đức Mẹ được Đầy Ơn Phúc. Như lời cha Adômêô quả quyết: Thân xác Đức Mẹ không hề bị hư nát vì đã kết hợp với linh hồn và đã được đầy ơn.

Vì Đức Maria Vô Nhiễm Nguyên Tội: theo lời xác quyết của Đức Thánh Cha Piô XII: Thân xác con người bị chết và bị tan rã ra tro đất là do hậu quả tội Nguyên Tội. Đức Maria không hề mắc tội Nguyên Tội, cũng không hề có tội riêng, cho nên đương nhiên và rất hợp lý là Đức Maria được Hồn Xác Về Trời".

Mẹ về trời có nghĩa là mẹ đang sống. Sự sống của Mẹ không phải chỉ giới hạn trong cuộc đời, nhưng bao trùm cả lịch sử: Lịch sử của cả loài người lẫn lịch sử của mỗi người chúng ta.

Đức Mẹ là một thụ tạo nhưng được Thiên Chúa cho về trời cả hồn và xác mà không phải đi qua ngưỡng cái chết, gọi là "mông triệu". Đó là một đặc ân vì Mẹ vô nhiễm nguyên tội, hoàn hảo các nhân đức, và mau mắn xin vâng Thánh ý Chúa Cha. Đức Mẹ về trời là ấn tín bảo đảm cho những người tin vào Đức Kitô cũng sẽ được sống lại và lên trời sau khi hoàn tất chuyến lữ hành trần gian. Lên trời là về Quê Hương Vĩnh Hằng, mục đích của mỗi Kitô hữu là như vậy.

Thị kiến kỳ lạ mà Gioan đã thấy và đã ám chỉ Đức Mẹ. Thánh Gioan cho biết thêm: “Tôi nghe có tiếng hô to trên trời: Thiên Chúa chúng ta thờ giờ đây ban ơn cứu độ, giờ đây biểu dương uy lực với vương quyền, và Đức Kitô của Người giờ đây cũng biểu dương quyền bính, vì kẻ tố cáo anh em của ta, ngày đêm tố cáo họ trước toà Thiên Chúa, nay bị tống ra ngoài” (Kh 12, 10). Thị kiến này cũng khiến chúng ta phải cẩn trọng hơn về đức ái, nhất là trong cách đối xử với tha nhân hằng ngày.

Ngay cả Hồi giáo cũng tôn trọng Đức Mẹ, coi Đức Mẹ là phụ nữ cao cả nhất trong Kinh Koran (Kinh thánh của Hồi giáo). Công giáo có nhiều danh xưng dành cho Đức Mẹ: Nữ vương Hòa bình, Đức Maria Trinh Vương, Đức Mẹ Phù hộ các Giáo hữu, Đức Mẹ BanƠn Lành, Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp, Đức Mẹ Mân Côi, Đức Mẹ Thương Xót, Đức Mẹ Vô Nhiễm, Đức Mẹ Hoa Hồng,... và Đức Mẹ còn gắn liền với các địa danh trên khắp thế giới, riêng Việt nam cũng có Đức Mẹ La Vang, Đức Mẹ Giang Sơn, Đức Mẹ Măng Lăng, Đức Mẹ Sao Biển, Đức Mẹ Trà Kiệu,...

Tác giả Thánh vịnh đã từng ca tụng: “Hàng cung nữ, có những vì công chúa, bên hữu ngài, hoàng hậu sánh vai, trang điểm vàng Ô-phia lộng lẫy. Tôn nương hỡi, xin hãy nghe nào, đưa mắt nhìn và hãy lắng tai, quên dân tộc, quên đi nhà thân phụ. Sắc nước hương trời, Quân Vương sủng ái, hãy vào phục lạy: Người là Chúa của bà” (Tv 45, 10-12)

Quyền năng và tình yêu Chúa tràn đầy trên Mẹ làm cho Mẹ được khỏi tội tổ tông và được đầy ơn ơn sủng ngay từ trong lòng mẹ. Quyền năng và tình yêu Chúa bao phủ suốt cả đời Mẹ trên từng ý nghĩ, từng tình cảm, từng mỗi hành động, từng mỗi bước đi... khiến cho tâm hồn Mẹ luôn hướng về Chúa mà tạ ơn và ngợi khen liên lỉ. Quyền năng và tình yêu Chúa đong đầy trọn vẹn nhất trong khoảnh khắc lịch sử, Mẹ lên trời cả hồn cả xác. Đặc ân cao trọng này, chính là triều thiên sáng chói bao phủ lên Mẹ, vốn đã được “Thánh Thần ngự xuống trên bà, và quyền năng Đấng Tối Cao rọi bóng trên bà” (Lc 1,35).

Với lời Xin Vâng và bằng lời Xin Vâng trót cả tâm tình phó thác, Mẹ để cho Thiên Chúa hoàn toàn làm chủ cuộc đời của mình để làm những việc Thiên Chúa muốn làm trong chương trình cứu rỗi loài người chúng ta.

Ngày Chúa Giêsu Đấng Cứu thế ra đời, khởi đầu công việc cứu thế, Mẹ có mặt ở đó để chứng kiến giây phút trọng đại này.

Lúc Chúa khởi sự cuộc đời công khai, tại tiệc cưới Cana, Mẹ có mặt ở đó như một người mẹ luôn lo lắng cho con cái của mình.

Lúc Chúa rao giảng: Mẹ có mặt xa xa; nhưng khi Chúa bị treo trên Thánh Giá: Mẹ đứng thật gần. “Mẹ đứng sát cạnh Chúa Giêsu... như một trợ lực cho người con để Ngài làm xong những công việc cần phải làm cho mọi sự được hoàn tất.”

Và vào ngày đầu tiên đánh dấu sự ra đời của Giáo hội, Mẹ có mặt ở đó với tất cả lòng yêu thương để khích lệ các tông đồ can đảm dấn thân vào cuộc sống mới: Cuộc sống làm chứng cho Chúa Giêsu Phục sinh.

Và rồi Mẹ cũng tiếp tục có mặt, có mặt như một nhắc nhở để những người con của mẹ nơi trần thế chớ có vì cuộc sống tạm bợ mà quên mất trời cao.

Trong Mùa nhiệm Mân Côi mùa Mừng, mầu nhiệm thứ tư: Đức Chúa Trời cho Đức Mẹ lên trời. Xin cho con được chết lành trong tay Đức Mẹ. Mầu nhiệm thứ năm: Đức Chúa Trời thưởng Đức Mẹ trên trời. Xin cho con được thưởng cùng Đức Mẹ trên Nước Thiên Đàng. Hai mầu nhiệm này không chỉ nhắc nhở chúng ta cầu nguyện với Đức Mẹ, mà còn hy vọng được trường sinh để cùng Đức Mẹ mãi mãi chúc tụng Thiên Chúa. Đường về dù xa hay gần, đường đi có thể gặp ghềnh nhiều nổi, nhưng có Đức Mẹ đồng hành thì chúng ta cứ an tâm tiến bước.

Mẹ Maria đã được Chúa đưa cả hồn và xác về trời. Mẹ Maria không chết. Tình Mẹ vẫn mãi mãi thiên thu ở bên đoàn con suốt cuộc đời. Thế nhưng, niềm vui và hạnh phúc chỉ ngập tràn trong cuộc đời chúng ta nếu chúng ta ý thức Mẹ vẫn đang sống bên cạnh chúng ta. Chúng ta đang từng phút giây tận hưởng tình thương và sự chăm sóc vỗ về của Mẹ, nhưng thật bất hạnh nếu chúng ta chỉ sống như người mò côi, thì có lẽ chúng ta cũng chỉ ngậm ngùi như người Phật Tử nhận lấy bông hồng trắng trong ngày của mẹ với lời ai oán: “Mất mẹ là mất cả bầu trời” thương yêu.

Mừng lễ Đức Mẹ hồn xác lên trời là chúng ta xác tín lại niềm tin của chúng ta vào Chúa Giê-su: Tôi tin xác loài người ngày sau sống lại.

Xin Đức Mẹ Maria luôn cầu bầu cho mỗi người chúng ta khi còn ở đời này, biết yêu mến những sự trên trời và để sống như đang sống với Mẹ ở trên trời.

Huệ Minh

[VỀ MỤC LỤC](#)

NHÌN LÊN TRỜI, ĐỂ BIẾT SỐNG CUỘC ĐỜI TRẦN THẾ

1. Từ rất nhỏ, tôi đã hay nhìn lên Trời. Mẹ tôi dạy tôi hãy nhìn lên đó. Đức tin của tôi lôi kéo tôi hãy nhìn lên đó.

Nhìn lên Trời, để cầu nguyện với Chúa.

Cho đến hôm nay, việc nhìn lên Trời để cầu nguyện với Chúa, đã trở thành như hơi thở của tôi.

Tôi thở để sống thế nào, thì tôi cầu nguyện với Chúa trên trời cũng được tôi coi là cần thiết để tôi sống tốt đời tôi như thế.

2. Nhìn lên Trời để cầu nguyện, đó là một chặng đường dài của đời tôi. Trên chặng đường dài đó, tôi đã được giáo dục, được tập luyện, được dạy dỗ, được dắt dìu từng bước nhỏ. Chặng đường nào cũng có dấu ấn của Chúa Thánh Thần.

Dấu ấn của Chúa Thánh Thần trong chặng đường hôm nay nơi tôi là: *Cùng với Đức Mẹ Maria, mà nhìn lên Trời.*

3. Trong tinh thần hiệp thông, tôi xin được phép chia sẻ đôi chút về con đường tôi đang đi, mà trên đó tôi đang cảm nhận được sâu sắc sự bình an, vui mừng, hy vọng và hạnh phúc.

4. *Trước hết, tôi nhìn lên Trời cùng với Đức Mẹ Maria.*

Cùng với Mẹ, nghĩa là tôi đã không chọn số đông, mà chỉ chọn số ít. Số ít mà Chúa đã chọn, là Mẹ Maria.

5. Cùng với Mẹ, để nhìn lên Trời, tôi đang làm gì? thưa tôi ca ngợi chúc tụng Chúa, như Mẹ đã làm qua kinh *“Linh hồn tôi tung hô Chúa”* (Lc 1,46-55).

6. Tôi ca tụng Chúa, vì đời tôi cũng chỉ tóm gọn vào hai chữ *“xin vâng”*, như Đức Mẹ đã nói xưa (x. Lc 1,38).

7. *Xin vâng cùng với Đức Mẹ, là tôi luôn hết lòng vâng theo ý Chúa Cha. Luôn theo ý Chúa, đừng bao giờ theo ý tôi* (x. Lc 1,38).

8. *Xin vâng cùng với Đức Mẹ là tôi luôn kết hợp mật thiết với Chúa Giêsu. Như cành nho với thân cây nho* (x. Ga 15,5).

9. *Xin vâng cùng với Đức Mẹ là tôi luôn để Chúa Thánh Thần hướng dẫn. “Thánh Thần xuống ngự trên Bà”* (Lc 1,35).

10. *Xin vâng cùng với Đức Mẹ là tôi luôn cùng với Đức Maria đi làm chứng nhân cho Chúa bất cứ ở đâu, bất cứ lúc nào (x. Cv 1,8).*

11. *Cùng với Mẹ, tôi làm chứng cho Chúa bằng việc rao giảng Lời Chúa, thực thi công bằng bác ái.*

12. *Cùng với Mẹ, tôi làm chứng cho Chúa bằng cuộc sống khiêm nhường, khó nghèo, phục vụ.*

13. Thú thú là mấy điều tôi vừa chia sẻ trên đây đều có thể đọc được ở nhiều tài liệu đạo đức. Tôi cũng đã thấy như vậy. Nhưng chỉ khi nhìn lên trời bằng cầu nguyện, tôi mới thực sự gặp được chính Đức Mẹ, để cùng với Đức Mẹ, *tôi được Chúa biến đổi tôi nên kẻ xin vâng thực sự.*

14. Tôi vừa được may mắn đọc cuốn sách mới nhất của Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI. Sách xuất bản đầu năm 2016 này. Sách mang tựa đề: *“Linh hồn của cầu nguyện”*.

Nội dung cuốn sách này *dạy tôi rất nhiều về cầu nguyện.*

Sùng kính Đức Mẹ, là hãy học với Đức Mẹ, để trở nên người cầu nguyện, và để cộng đoàn đức tin biết cầu nguyện. Đó là ý kiến của Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI đáng kính của chúng ta gửi cho Hội Thánh.

Ý kiến trên đây của Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI cho tôi thấy thao thức của Ngài hiện nay chính là *sự cần thiết phải biết cầu nguyện.*

15. Cuốn sách 360 trang chữ nhỏ nói về sự cầu nguyện, do Đức Thánh Cha về hưu viết đang chứng tỏ sự xác tín của Ngài về con đường cứu độ rất cần cho thời nay. *Con đường đó là cầu nguyện.*

Cầu nguyện là ơn Chúa ban. Nhưng cầu nguyện cũng là việc mỗi người chúng ta cần phải phấn đấu để cộng tác vào ơn Chúa.

16. Như thế, *nhìn lên Trời* là việc không đơn giản.

Tôi rất mừng là hiện nay, việc nhìn lên Trời, tuy không đơn giản, nhưng đang được thực hiện nơi rất nhiều tâm hồn.

Tôi có cảm tưởng họ thuộc về một đoàn chiên, mà Chúa Giêsu đã gọi là *“đoàn chiên bé nhỏ”*(Lc 12,32).

17. Đoàn chiên bé nhỏ này không đặt cho mình mục tiêu phải làm sao tăng số người theo đạo Chúa lên cho thực đông, nhưng hay tự hỏi mình xem phải làm gì để mình là thiểu số, mà vẫn làm chứng được cho Chúa bằng sự nghèo khó và khiêm nhường *xin vâng*, như Đức Mẹ. Đó là vấn đề và cũng là cơ may đặt ra cho chính tôi lúc này. Thiết tưởng cũng là vấn đề và cơ may cho Hội Thánh tại Việt Nam hôm nay.

18. Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI dạy:

Để cầu nguyện, con người phải biết hồi tâm, sống tĩnh lặng, để lắng nghe Chúa và gẫm suy Lời Chúa, nhất là phải có một tâm tình mật thiết thường xuyên hướng về Chúa và phó thác mình cho Chúa.

Lời dạy trên đây của Đức Bênêđictô XVI đang giúp tôi rất nhiều, để tôi là kẻ tội lỗi hèn mọn, biết *nhìn lên Trời* với niềm vui và hy vọng.

19. Riêng tôi, tôi có cảm tưởng là ở trên trời, Chúa dành cho những người đang sống dưới đất, mỗi người một cuốn sổ. Trong đó ghi tất cả lịch sử của mỗi người. Từ tư tưởng, lời nói, việc làm, thái độ và những gì là thiếu sót. Chính cuốn sổ đó sẽ phân định số phận mỗi người ở đời sau.

Khi cùng với Đức Mẹ mà nhìn lên Trời, tôi được đọc thoáng qua cuốn sổ đang viết về tôi, tôi hết lòng cảm tạ Chúa, *vì tôi thấy tôi là kẻ tội lỗi đang được cùng với Mẹ và nhờ Mẹ mà về với Cha trên trời.*

Giờ đây, tôi nhìn lên Trời, chính là để biết sống tốt cuộc đời trần thế của tôi đang càng ngày càng già yếu. Hôm nay của tôi đang bắt đầu cho cuộc sống vĩnh cửu đời đời vô cùng vô tận của tôi.

Long Xuyên, ngày 9.8.2016

+ Gm. Gioan B Bùi Tuần

VỀ MỤC LỤC

MARIA MẸ ĐẦY ƠN PHÚC

Suy niệm Lễ Vọng Đức Maria Hồn Xác về Trời

(Lc 11, 27-28)

"*Kính mừng Maria đầy ơn phúc*" (Lc 1, 28). Đó là lời đầu tiên của Sứ Thần Gabriel chào Đức Trinh Nữ. Hôm nay từ miệng của một người nữ thích giả đang nghe Chúa Giêsu giảng cũng cất cao giọng nói : "*Phúc cho lòng dạ đã cưu mang Thầy, và vú đã cho Thầy bú*" (Lc 11, 27)

Vâng Đức Maria là đáng đầy ơn phúc, Mẹ là người diễm phúc. Bài Tin Mừng theo thánh Luca Thánh lễ vọng chiều nay được Giáo hội dùng, diu chúng ta về với tước hiệu Đức Maria đầy ơn phúc. Người Việt ta vẫn thường nói : "*Phúc đức tại mẫu*", nghĩa là theo quan niệm truyền thống, con cái được thừa hưởng điều tốt lành, may mắn từ người mẹ, do cách ăn ở cư xử, sự gương mẫu, cách giáo dục của người mẹ mà ra. Người mẹ chính là thầy dạy đầu tiên của việc hình thành nhân bản nơi đứa con. Chẳng thế, George Herbert đã viết một câu rằng: "*Một bà mẹ tốt thì giá trị hơn cả trăm ông thầy!*"

Người Do thái cũng vậy, khi Chúa Giêsu đang giảng cho dân chúng, thì từ giữa đám dân chúng, có một phụ nữ vì ngưỡng mộ con người cũng như cách giảng dạy của Chúa Giêsu, bà cho rằng, Thầy tài giỏi như thế này, hẳn là Mẹ Thầy phải là người có phúc lắm, nên bà đã không ngần ngại vượt qua rào cản của chính mình là phục nữ, bà đã cất tiếng nói với Đức Giêsu về Mẹ của Ngài : "*Phúc cho lòng dạ đã cưu mang Thầy, và vú đã cho Thầy bú*" (Lc 11, 27).

"Phúc cho lòng dạ đã cưu mang Thầy" (Lc 11, 27)

Đức Maria là người diễm phúc, trước hết vì đã được Thiên Chúa yêu thương và tuyển chọn. "Phúc thay kẻ được Người chọn lấy và cho lại gần, nơi tiền đình của Người, nó sẽ lưu lại!" (Ps 65,5). Câu này ám chỉ, dân có phúc là dân được Thiên Chúa trị vì, nhất là được Thiên Chúa thiết lập ngai báu vương quốc của Ngài ngay giữa họ; người có phúc là người được Thiên Chúa đến ở cùng, và dĩ nhiên chúng ta nghĩ ngay đến Đức Maria, người diễm phúc như lời Thiên Thần Gabriel chào và nói : "*Thiên Chúa ở cùng bà*" (Lc 1, 28), lời bà Êlisabeth xác nhận cái phúc của Mẹ : "*Bà được chúc phúc giữa các người phụ nữ, và Con lòng Bà được chúc phúc*" (Lc 1, 42). Phúc của Mẹ trội vượt trên mọi thần thánh trên trời, Mẹ có phúc vì Chúa Giêsu, Con Thiên Chúa, Đáng là Hồng Phúc đã chọn Mẹ, cư ngụ trong dạ Mẹ chín tháng mười ngày, đến khi chào đời, Mẹ đã ôm ấp bú mớm nâng niu... những điều đó đã làm cho vai trò làm mẹ của Đức Maria trở thành mật thiết, gắn liền với cuộc sống của Chúa Giêsu hơn ; không những thế, Chúa Giêsu còn ở với Mẹ trong suốt nhiều năm và đã vâng phục Mẹ. Giờ đây, Mẹ thật diễm phúc và Mẹ luôn hạnh phúc, Chúa Giêsu Con Mẹ đã phủ đầy vinh quang của Ngôi Lời nhập thể trên Mẹ bên trong cũng như bên ngoài, hạnh phúc của Mẹ vượt quá sự hiểu biết của chúng ta.

"Phúc cho vú đã cho Thầy bú" (Lc 11, 27)

Mẹ là người trinh nữ duy nhất đã được vinh dự cưu mang và sinh hạ và dưỡng nuôi Con Một Thiên Chúa Chúa cho trần thế. Người đàn bà khi nghe Chúa Giêsu giảng đã không ngần ngại nói đến những nét đặc trưng và kín đáo của một người mẹ, những gì nơi thân xác mẹ cần cho sự sống của con. Ngoài lòng dạ của thân mẫu Thầy đã cưu mang Thầy, mà còn "*vú đã cho Thầy bú mớm*" ba năm. Như thế, thân xác và tâm hồn mẹ là cái nôi ru cho con lớn lên. Mẹ vừa cưu mang, vừa lo sinh, lo dưỡng.

Nếu "*yêu và được yêu là những điều hạnh phúc nhất trong đời*" như kiểu nói của văn hào shakespeare, thì Đức Maria là người diễm phúc, vì Mẹ được Chúa yêu thương, chính Mẹ cũng biết dành trọn vẹn tình yêu của mình cho Thiên Chúa. Ngay trong mầu nhiệm lên Trời, Mẹ Maria đã được diễm phúc hưởng nếm ơn phục sinh "*hồn xác lên trời*" trước bất cứ ai, vì Mẹ chẳng vướng mắc tội truyền. Mẹ hạnh phúc tự nhiên vì cưu mang Con Thiên Chúa trong mầu nhiệm Nhập Thể, nhưng chính Mẹ biết rõ hơn ai: Mẹ hạnh phúc siêu nhiên vì được Tình Yêu Thiên Chúa cưu mang từ thửa đời đời. Mẹ hạnh phúc là như thế đó, và trong hạnh phúc của Mẹ chúng ta tìm thấy hạnh phúc của mỗi người chúng ta.

Mẹ sẵn sàng cưu mang hạnh phúc của mỗi chúng ta

Chúa Giêsu, Con Thiên Chúa mà Mẹ Maria đã cưu mang và cho bú mớm là Đấng Cứu Độ thế gian, mặc lấy xác phàm nhân loại và thánh hiến với tình yêu vô biên của Thiên Chúa. Trái đất là bệ dưới chân của Đấng là Hồng Phúc. Nên trong hạnh phúc của Mẹ có hạnh phúc của mỗi người chúng ta. Như Mẹ hiền, khi bồng ẵm Chúa Giêsu Con Mẹ, với vòng tay rộng mở của tình mẫu tử, Mẹ ôm cả nhân loại trong tình yêu của Người Con ấy, "*vì nhân loại là chi thể của Thân mình Ngài*" (Ep 5,30), và Mẹ không xấu hổ vì được gọi là Mẹ của tất cả những ai được sinh ra trong Chúa Kitô nhờ ơn cứu chuộc của Người. Mẹ được gọi là Evà mới "*Mẹ của tất cả chúng sinh*" (St 3,20), nhưng trong thực tế, Mẹ là Mẹ của những kẻ chết... Vì Evà cũ đã không thực hành ý định của Chúa cách trung thành, Mẹ là người đã hoàn thành mỹ mãn mầu nhiệm ấy. Cũng như Giáo hội là mẹ của tất cả những ai tái sinh trong đời sống Giáo hội. Giáo hội là mẹ của những người sống làm cho mọi người được sống (Ga 11,25; 5,25s). Khi trao ban sự sống cho trần gian dưới nhiều hình thức, Giáo hội đã trao bao sự sống cho tất cả những ai tìm thấy sự sống của mình trong Đấng Hằng Sống.

Chính vì thế, người mẹ diễm phúc của Chúa Kitô là mẹ chúng ta nhờ mầu nhiệm thân thể này, Mẹ cũng tỏ cho chúng ta biết Mẹ rất ân cần và trìu mến... Và giờ đây chúng ta "*ở trong sự che chở*" của Mẹ "*Đấng Tối Cao*", chúng ta "*ngụ cung cấm của Đấng Tối Cao, và trọ dưới bóng của Đấng Toàn năng; Tôi đã đặt Chúa luôn luôn trước mắt, vì có Người bên hữu, tôi sẽ không*

lay!" (Ps 90,1; 16,8). Hơn nữa, vì Vua vinh quang đã ngự nơi Mẹ, với tình mẫu tử hải hà, Mẹ sẽ chia sẻ vinh quang ấy cho chúng ta.

Mẹ hạnh phúc, Mẹ cũng muốn con cái mình hạnh phúc, nên Mẹ dạy : "*Người bảo gì các con cứ làm theo*" (Ga 2, 5). Chúa Giêsu bảo: "*Ai nghe và giữ lời Thiên Chúa còn có phúc hơn*" (Lc 11, 28). Xin Mẹ giúp chúng con vâng nghe và giữ lời Thiên Chúa, để trở nên những người con diễm phúc của Mẹ. Amen.

Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ

Mẹ về Trời, niềm hy vọng của chúng ta

LỄ ĐỨC MARIA HỒN XÁC LÊN TRỜI

(Lc 1, 39-56)

Con rồng trong sách Khải Huyền được mô tả như là mầm mống của sự chết chóc vì nó đứng « *rinh người nữ sắp sinh con để nuốt lấy đứa trẻ* » (Kh 12, 4). Với từ ngữ và hình ảnh tượng trưng, sách Khải Huyền còn gợi lên cuộc chiến lâu dài giữa sự sống và sự chết, giữa Satan với Đức Kitô và Giáo hội của Người. Người sẽ toàn thắng.

Chúng ta biết, cuộc chiến giữa sự sống và sự chết, giữa sự thiện và sự ác là không cùng. Con người dù tiến bộ đến đâu đi chăng nữa, vẫn luôn mang trong mình sự mỏng giòn.

1. Sự mỏng giòn của con người

Vốn mỏng giòn yếu đuối, cộng thêm lo âu, phiền muộn về sức khỏe, việc làm, về công việc gia đình phải gánh vác, những mập mờ vô định ngày mai của cuộc đời, lo con còn trẻ, cha mẹ khi đã về già, ốm đau bệnh tật, khủng hoảng về luân lý...tất cả đè nặng lên lòng trí con người. Làm sao không khỏi ngạc nhiên khi thấy thời đại chúng ta đang tụt hậu trước những biến cố của cuộc đời?

Trước những bất hạnh của thế giới, có người buông xuôi không làm gì hết, để mặc cho số phận. Có người cấp tiến hơn, quyết định từ bỏ một phần và tự sát. Có người từ chối truyền lại sự sống mà họ đã lãnh nhận và không chịu nhận cái khả năng có thể cho tương lai của chính họ và xã hội. Dần dần những nhà trẻ sẽ thay thế nhà hưu dưỡng !

Giữa cảnh đời lữ thứ, người kitô hữu sống ra sao ? Đức tin của chúng ta thế nào khi đối diện với các thực tại như thế? Lễ Đức Maria hồn xác về Trời mang lại cho họ hy vọng gì trong cuộc sống?

2. Cuộc chiến thắng !

Chúng ta long trọng cử hành lễ Đức Maria hồn xác về trời với lòng sùng kính, giúp chúng ta trả lời những vấn nạn trên. Trước hết niềm tin của Giáo hội đối với tín điều Đức Piô XII đã xác quyết năm 1950. Chúng ta tin Đức Maria, đã được đặc ân cả hồn lẫn xác về Trời. Điều đó muốn nói rằng sự chiến thắng con rỗng trong sách Khải Huyền hoàn tất nơi Mẹ, Mẹ về ngự bên hữu Chúa để chuẩn bị chỗ cho chúng ta như Thiên Chúa đã dành cho Mẹ.

Chúng ta tự hỏi, Đức Maria đã được rước lên Trời cả hồn lẫn xác có làm chúng ta thay đổi không ?

Thánh Phaolô cho chúng ta câu trả lời : « *Đức Kitô đã từ cõi chết sống lại, là hoa quả đầu mùa của những kẻ yên giấc* » (1 Cr 15, 20). Đức Giêsu sống lại, có người tin, người không tin. Nhưng, Đức Kitô, Con Thiên Chúa đã sống lại thật, đó là niềm hy vọng của chúng ta.

Việc Đức Maria hồn xác lên Trời là một thực tại khác : Đức Maria không phải là Thiên Chúa; Mẹ là nữ tử Israel, là một trong những thụ tạo như chúng ta, là người nữ giữa muôn vàn người nữ trên trần gian. Mẹ đã được tôn vinh, vinh quang của Mẹ liên quan đến chúng ta. Những đặc ân của Mẹ là kết quả cụ thể của ơn cứu độ mà Đức Kitô mang đến cho Mẹ và nhân loại (x. 1 Cr 15, 20-26). Mẹ được vinh hiển là nhờ công nghiệp của Chúa Kitô, Con của Mẹ. Việc Đức trinh Nữ được lên trời hồn xác là sự thông phần cá biệt vào cuộc phục sinh của Con Mẹ, và tiên báo cuộc phục sinh của các tín hữu (GLCG số 966).

Đức tin không nói cho chúng ta biết điều gì về cái chết của Đức Maria. Có người cho rằng Đức Maria không chết, nhưng Đức tin nói với chúng ta rằng sau khi hoàn tất cuộc đời dương thế, Đức Maria được Thiên Chúa tôn vinh. Nơi Mẹ, cũng như Đức Giêsu Con Mẹ, cái chết không phải là hết, sự chết đã bị đập tan. Trái đất không còn là nơi giam hãm con người trong số phận đau thương, các tầng trời mở ra để loan báo một tương lai sáng ngời cho nhân loại. Sự chết đã bị tiêu diệt bởi sức mạnh của tình yêu Thiên Chúa. Đó là niềm hy vọng lớn lao cho chúng ta !

3. Sống trong hy vọng

Kính Tạ Ơn của Đức Maria nêu rõ : « *Chúa đã ra oai cánh tay thần lực, dẹp tan những ai lòng trí kiêu căng, Chúa lật đổ những người quyền thế, và nâng dậy những kẻ khiêm nhường.*

Phận đói nghèo Chúa ban của đầy dư... Vì Người nhớ lại lòng thương xót » (x. Lc 1, 39-56). Chắc chắn Thiên Chúa không thể để chúng ta bị nghèo đói đê bẹp, khi chúng ta tin vào lời Chúa hứa.

Mừng kính Đức Trinh Nữ Maria hôn xác về trời, chúng ta không chỉ mừng vì Thiên Chúa đã làm cho Mẹ những điều trọng đại, mà còn mừng vì sự hiện hữu của nhân loại. Thánh Phaolô nói: « *Anh em khỏi phải phiền sầu như những người khác, những kẻ không có hy vọng* » (1 Tx 4, 13). Chúng ta cố gắng hiểu để sống sao cho xứng danh là người hy vọng.

Người trẻ sống hy vọng, khi họ hướng đến một tương lai khác và muốn sống quảng đại như Chúa muốn.

Những người ở bậc gia đình sống niềm hy vọng, bằng cách hiệp nhất cùng nhau, thủy chung trong đời sống vợ chồng để yêu thương, trao ban hạnh phúc và sự sống cho con cái.

Những người nam sống niềm hy vọng khi mau mắn đáp lại tiếng gọi Chúa để trở nên những linh mục, phó tế trong Giáo hội, và lấy làm hạnh phúc vì được cộng tác vào sứ mạng cao cả của Đức Kitô Mục Tử ! Chúng ta thật bất hạnh nếu chúng ta không có niềm hy vọng !

Người sống hy vọng còn là người dẫn thân cải thiện đời sống xã hội và làm việc công ích, lương thiện với mọi người, chăm sóc những người ốm đau, bệnh tật, già nua để trao ban cho họ niềm tin và giá trị về sự hiện hữu của chính mình. Những người sống hy vọng cũng còn là người tránh xa bom đạn, bạo lực chiến tranh, không ham báo thù.

Vậy mỗi người chúng ta hãy sống hy vọng, hãy làm ngày lại ngày, không buông tay, mặc cho những ngang trái của cuộc đời. Phúc cho chúng ta, nếu chúng ta can đảm chiến đấu mỗi sáng khi thức dậy cho cuộc sống đáng sống của mọi người trên trái đất, thì thật phúc cho chúng ta, như Mẹ Maria khiêm nhường phục vụ Chúa : « *Này từ nay muôn thế hệ sẽ khen tôi có phúc!* » (Lc 1, 48)

Nếu như khi xưa Mẹ Thiên Chúa đã đến với bà Êlisabet, thì ngày hôm nay Mẹ vẫn đến với chúng ta. Mẹ mở rộng vòng tay nói với chúng ta rằng : hỡi con, hãy tin tưởng và hy vọng, Chúa đã dọn chỗ cho con. Amen !

Lm. Anton Nguyễn Văn Độ

[VỀ MỤC LỤC](#)

CHÚA NHẬT XX-C THƯỜNG NIÊN

Gr 38:4-6, 8-10; Dt 12:1-4; Lc 12:49-53

Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh MD



Pope Francis visits the Varginhas community of Brazil in 2013; CNS Photo/Paul Haring

Những bài Tin Mừng hôm nay kêu gọi chúng ta phải suy nghĩ về những cam kết, lối sống và tình liên đới của chúng ta với tha nhân.

Trong bài đọc 1 sách Jeremiah, vị tiên tri được kêu gọi để xoa dịu kẻ đau đớn và làm đau khổ kẻ sung sướng. Chúa Giêsu cũng sẽ trải nghiệm số phận như tiên tri Jeremiah vậy (Gr 38:4-6, 8-10). Thánh Phaolô trong bài đọc 2 thư gửi tín hữu Do Thái, một lần nữa cho chúng ta thấy Chúa Giêsu cũng phải chịu khổ hình trên thập giá trước khi khai hoàn vinh quang. Suy niệm về sự đau khổ này của Chúa giúp chúng ta thêm can đảm để tiếp tục phấn đấu, nếu cần cũng phải đổ máu. Nên coi những đau khổ buồn phiền của chúng ta như những biến đổi dễ thương của Chúa là đáng thương yêu chúng ta như cha yêu thương con cái vậy.

Trong bài Phúc Âm hôm nay (Lc 12:49-53), Chúa Giêsu nhắc nhở đám đông là những ai cam kết với Người điều gì thì nó sẽ ảnh hưởng cách thức họ liên hệ với bạn bè và những người trong gia đình. Một khi đã cam kết với Chúa thì chúng ta phải thay đổi lối sống của chúng ta; điều đó là hiển nhiên như những mắt xích dính vào nhau và ràng buộc chúng ta với những

người chung quanh. Đó là tình liên đới. Chúng ta có lẽ không ai muốn nghe những lời Chúa nói trong bài Phúc Âm này, nhưng Chúa muốn nhắc nhở chúng ta một lần chót là khi quyết định làm một điều đúng, điều tốt nhất thì không phải là dễ đâu. Chính chúa Giesu cũng không thể quyết định một cách dễ dàng mà không phân vân đau khổ. Chúa đã nhắc nhở chúng ta là phải sẵn sàng đối phó với những trắc trở khó khăn cũng như những phân vân áy náy mình gặp.

HOẠC ỦNG HỘ HOẶC CHỐNG LẠI SỨ ĐIỆP CỦA CHÚA

Đọc bài Phúc Âm hôm nay, chúng ta thấy Chúa nói những điều có vẻ ngược đời. Nhưng xin hãy bình tĩnh.

Phép Thanh Tẩy nói trong bài Phúc Âm ám chỉ cuộc khổ nạn và cái chết của Chúa Kitô (Lc 12:50). Các người trong cùng gia đình chia rẽ kình chống nhau. Một thực tế nan giải là sứ mệnh hoán cải của Giáo Hội không hoàn toàn thành công. Chúa Giêsu đã yêu cầu phải quyết định hoặc ủng hộ hoặc chống đối sứ điệp của Người. *“Ta đã đến để đem lửa vào trần gian và ta ước mong lửa đó bùng cháy (Lc 12:49).* Chúa Giesu đã không ngồi yên để tránh né những quyết định khó khăn vì sợ đụng chạm. Người không bao giờ tìm kiếm giải pháp dung hòa hoặc trung dung cho bất cứ một tranh chấp nào cả. Người đi thẳng vào cuộc tranh luận của thời đại Chúa, không e dè sợ sệt khi phải quyết định cho dù là quyết định cực kỳ khó khăn chết người.

Hãy thử nghĩ những lúc chúng ta không đủ can đảm và thiếu xác tín trong những quyết định chúng ta gặp. Chúng ta thường quan niệm người Công giáo phải đứng giữa, tìm giải pháp dung hòa trong mọi tranh chấp, và cho rằng cứng rắn, cực đoan và xung đột là những tội ác còn xấu xa hơn cả bất công và áp bức. Ưu tiên của chúng ta là làm sao cho tất cả mọi người đều vừa lòng, do đó chúng ta sợ biểu lộ con người thực của chúng ta. Thế là chúng ta giữ thái độ yên lặng mà không nghĩ rằng yên lặng là “đồng lõa”. Chúng ta sợ phải từ chối và phản đối! chúng ta trở thành kẻ “vô cảm”.

Những người sợ tranh đấu hoặc đối đầu, ngay cả khi bất bạo động, thường là chống lại thay đổi. Nhưng vấn đề cần đặt ra ‘*Thế nào là hòa giải thực sự?*’ Nhiều người tin rằng Chúa Giesu mang sứ điệp hòa bình và hòa giải. Dĩ nhiên một trong những điều Chúa Giesu muốn trao lại cho các môn đệ là hòa bình của Người. Người nói: *“Phúc cho những kẻ mang lại hòa bình,”* nhưng câu đó phải hiểu đúng nghĩa của nó theo bản văn có tính khiêu khích của Chúa Giesu nơi hai thánh sử Luca và Mathieu: *“Anh em nghĩ rằng thầy đến để đem hòa bình cho thế gian hay sao? Không, Thầy nói cho anh em biết, không phải hòa bình mà là chia rẽ. Vì từ nay trở đi trong gia đình sẽ có chia rẽ: ba chống lại hai, hai chống lại ba; bố chống lại con trai, con trai chống lại bố, mẹ chống lại con gái, con gái chống lại mẹ, mẹ chồng chống lại nàng dâu” (Lc 12:51-53; Mt 10:34-36).*

Chúa Giesu trích sách tiên tri Micah không phải chủ ý cho chúng ta thấy Chúa là người chuyên gây chia rẽ, bất hòa và tranh chấp. Chúa cũng không muốn áp đặt chia rẽ trên mọi người vì cho rằng mình hiểu biết luật lệ và những tiên tri trong truyền thống cổ của Israel. Nhưng Chúa muốn cho các môn đệ biết là việc chúa hòa giải sẽ không thể tránh khỏi chia rẽ giữa những người ủng hộ và chống đối Chúa. Chúa đã không bao giờ tham gia bất cứ một cuộc tranh đua nào của đại chúng.

Ngoài ra, để tiếp tục câu chuyện xung đột giữa những người biệt phái và những người gọi là “tội lỗi”, Chúa Giesu luôn đứng về phía kẻ tội lỗi, gái ăn sương và những người thu thuế để chống lại những người biệt phái. Trong cuộc tranh chấp giữa giàu và nghèo, Chúa đứng về phía người nghèo. Chúa Giesu không phân xử phe này hay phe kia hoàn toàn đúng hoặc sai như nhau; Người cũng không đơn giản khuyên họ hãy dĩ hòa vi quý, bỏ qua những bất đồng khó khăn và trở ngại, bắt tay nhau làm lành. Chúa đã từng nói: “Nóng ra nóng, lạnh ra lạnh, đừng hâm hâm nửa nóng nửa lạnh, ta sẽ mưa người ra” (). Chúa cũng kết án những người biệt phái và người giàu có một cách rõ ràng, tha tội cho kẻ tội lỗi và chúc phúc cho những kẻ nghèo hèn. Người luôn luôn nói thẳng, đánh trực diện vào những bất đồng và tranh chấp với những người biệt phái và người giàu có đến độ họ âm mưu bắt Người, kết án và xử tử Người.

Chúa không bao giờ tự hứa và cam kết với những kẻ quyền thế để có hòa bình và đoàn kết giả tạo. Đối với chúa Giesu, không bao giờ có vấn đề tìm kiếm hòa bình và đoàn kết với bất cứ giá nào, ngay cả với giá của sự thật và công lý. Đúng ra là phải tranh đấu cho sự thật và công lý bằng mọi giá, ngay cả với giá tạo ra tranh chấp và chia rẽ.

Trong kinh thánh, chúa Giesu đã nhiều lần cố gắng dàn xếp những bất hòa, chẳng hạn giữa người Do Thái và người Samaritano, người thành tâm, những người thu thuế, cá nhân những người biệt phái và những kẻ tội lỗi hay nghèo khổ v.v... Vì hành động như vậy nên chúa đã được mọi người gọi là nhân vật của hòa bình. Tuy nhiên, Chúa Giesu phân biệt rõ ràng giữa hòa bình của Chúa và hòa bình thế gian (Ga 14:27). Hòa bình của Chúa là hòa bình dựa trên sự thật, công lý và tình yêu. Hòa bình của thế gian là hòa bình giả tạo, và đoàn kết vì sự thật thì lại đầy dẫy bất công và được dàn xếp với mục đích vị kỷ trục lợi. Chúa Giesu phá hủy loại hòa bình giả dối ấy và nếu cần thì đề cao tranh chấp để cổ võ hòa bình vĩnh cửu thực sự.

ĐÔI LỜI KẾT: NÂNG ĐỠ AN ỦI NHỮNG NGƯỜI NGHÈO ĐÓI KHÓN KHỔ

Sau khi được bầu làm giáo hoàng, Đức Phanxico đã kêu gọi một “**Giáo Hội của người nghèo**”. Nhân dịp Đại Hội Giới Trẻ Thế Giới ở Rio de Janeiro, Ba Tây, Đức Phanxico đã đến thăm cộng đồng Varginha trong vùng Manginhos Vavela ngày 25-7-2013. Đây là một vùng nghèo, mệnh danh là khu ổ chuột, đã một thời có tiếng là bạo động, xáo trộn, xì ke ma túy và băng đảng đánh lộn. Cộng đồng này là tiêu biểu của nghèo đói ở Ba Tây, của phát triển không

đồng đều và giai cấp chênh lệch rất trầm trọng đã gây khó khăn không ít cho việc cải tạo xã hội ở Ba Tây. Đức Phanxico đã nói chuyện trước cả chục ngàn dân xóm nghèo này tụ tập tại sân banh dơ dáy của Rio de Naneiro đã một thời gây biết bao bạo động. Một phần bài nói chuyện của ngài đề cập đến bài Phúc Âm hôm nay đầy thịt, máu và nước mắt.

“.....Dân Ba Tây, đặc biệt những người hèn mọn khiêm tốn nhất trong anh em, có thể cống hiến cho thế giới một bài học có giá trị về tinh đoàn kết. Lời nói thì thường chúng quên để rồi đi vào câm lặng, bởi vì nghe không được êm tai. Tôi muốn kêu gọi những người có nhiều của cải, những cơ quan công quyền và tất cả những người thiện tâm đang làm việc vì công bằng xã hội: đừng bao giờ mệt mỏi vì làm việc cho một thế giới công bằng hơn, đoàn kết chặt chẽ hơn! Không ai có thể vô cảm trước những bất đồng đều đang hiện diện trên thế giới! Mỗi một người, tùy theo cơ hội đặc biệt và trách nhiệm của mình, có thể cống hiến công sức mình hầu chặn đứng những bất công xã hội. Nền văn hóa vị kỷ và cá nhân chủ nghĩa là những gì thường thắng thế trong xã hội chúng ta, thì lại không phải là những gì đang xây đắp để dẫn đưa đến một thế giới có thể sinh sống được. Nó phải là văn hóa đoàn kết, nhìn tha nhân không phải như những đối thủ hay những bảng thống kê, mà là những người anh chị em huynh đệ.

“ Tôi muốn khuyến khích xã hội Ba Tây hãy cố gắng liên kết tất cả những thành viên của mình lại với nhau, gồm cả những người đau khổ nhất và cần được giúp đỡ nhất để chiến đấu chống lại đói khát và nghèo khó. Không có giá trị “xây dựng hòa bình” nào có thể tồn tại lâu dài, cũng chẳng có hòa hợp sống chung hay hạnh phúc nào có thể bền vững trong một xã hội vô cảm, đẩy ra rìa hoặc loại ra ngoài chính những thành viên của mình. Xã hội kiểu này tự nó đã trở thành nghèo nàn, làm mất đi cái tinh túy của nó rồi. Chúng ta hãy nhớ điều này: Chỉ khi nào chúng ta có thể chia sẻ với mọi người thì chúng ta mới thực sự trở nên giàu có; tất cả mọi điều chúng ta chia sẻ với người thì sẽ được tăng thêm gấp bội! Mức độ vĩ đại của một xã hội được chứng tỏ ở cách thức nó đối xử với những kẻ cần được giúp đỡ nhất, những kẻ chẳng có gì ngoài cái nghèo khổ của mình!

*“ Không có thực sự khuyến khích công ích, cũng chẳng có phát triển con người thực sự khi mà người ta không cần biết đến những nguyên tắc căn bản cốt yếu để điều hành quốc gia, một loại kho tàng không phải là vật chất. Đó là **đời sống**, một tặng phẩm Chúa ban, một giá trị phải luôn luôn được bảo vệ và khuyến khích. Đó là **gia đình**, nền tảng của sự chung sống và là toa thuốc chữa bệnh phân hóa xã hội. Đó là nền **giáo dục tổng hợp** không thể bị giảm thiểu thành một chuyển đổi đơn thuần về hiểu biết với mục đích trực lợi. Đó là nền **y tế**, phải là tìm tòi về con người toàn diện, bao gồm cả chiều kích tâm linh, đặc tính chính để cân bằng con người hòn trong sáng xác khỏe mạnh. Đó là vấn đề **an toàn** với xác tín là bạo động có thể vượt qua được chỉ khi nào con tim chuyển đổi.”*

Đức Phanxico, giống như Chúa Giesu, đòi hỏi chúng ta phải quyết định hoặc ủng hộ hoặc chống đối sứ điệp của ngài. Giám mục thành Roma không tìm kiếm hòa hợp và trung lập với bất cứ tình trạng khó nghèo cùng cực nào, bất công và bạo động nào. Ngài không sợ những xung đột của thời đại mà còn muốn có những quyết định can đảm vì sự hòa giải thực sự, công lý chính nghĩa và hòa bình vĩnh cửu cho tất cả mọi người dân.

Hãy tranh đấu và cầu nguyện cho đồng bào, đồng đạo miền Trung của chúng ta đang lâm nạn vì môi trường bị ngộ độc, mất công ăn việc làm, lâm cảnh khốn khổ nghèo đói không biết tương lai sẽ đi về đâu. Chúng ta hãy noi gương chúa Giêsu thành Nazareth và Phanxico thành Buenos Aires.

Fleming Island, Florida

August 12, 2016

NTC

VỀ MỤC LỤC

BÌNH AN CHỈ CÓ KHI SỰ THẬT LÊN NGÔI

CHÚA NHẬT 20 THƯỜNG NIÊN, C

(Gr 38,4-6.8-10; Dt 12,1-4; Lc 12,49-53)

Jos.Vinc. Ngọc Biển

Nếu Tin Mừng Chúa Nhật XVIII, Đức Giêsu kêu gọi hãy dùng tiền của bất chính để mua lấy Nước Trời để được hạnh phúc thật, và Chúa Nhật XIX, Ngài nhấn mạnh đến thái độ “*sẵn sàng*”; “*tỉnh thức*” để đón chờ Chúa đến trong ngày Quang Lâm..., thì Chúa Nhật XX này, Đức Giêsu chuyển sang một hướng khác, một đề tài liên quan trực tiếp đến sứ mạng và chương trình cứu độ của Ngài, khi loan báo về cuộc thương khó cũng như cái chết.

Bài Tin Mừng hôm nay được chia làm hai phần:

Phần I, Đức Giêsu muốn nói đến sứ mạng Thiên Sai của Ngài;

Phần II, Ngài tiên báo về những hệ lụy do sứ mạng của mình mang lại.

1. Sứ mạng Thiên Sai của Đức Giêsu

Đức Giêsu chính là Đấng Cứu Thế, Ngài đến để cứu độ con người, nhưng Ngài cứu độ không bằng quyền bính, mà bằng chính cái chết của mình để cứu độ nhân loại. Thật thế, qua

bài Tin Mừng hôm nay, Đức Giêsu tiên báo cho các môn đệ biết về sứ mạng của Ngài: *“Thầy phải chịu một phép rửa, và lòng Thầy khắc khoải biết bao cho đến khi hoàn tất”*.

Phép rửa mà Đức Giêsu muốn nói ở đây chính là sự thương khó và cái chết của Ngài. Đồng thời những ai muốn bước theo Ngài thì cũng phải đón nhận phép rửa như Ngài đã chịu, tức là từ bỏ ý riêng, để vâng theo ý Chúa, sẵn sàng hy sinh và chấp nhận cả cái chết để sống và làm chứng về những giá trị Tin Mừng.

Phép rửa và sứ mạng ấy, Đức Giêsu mong muốn cho mau đến: *“Thầy đã đến đem lửa xuống thế gian và Thầy mong muốn biết bao cho lửa cháy lên”*. Ngọn “Lửa” ấy chính là Chúa Thánh Thần. Người đến để thanh luyện những tâm hồn sỏi đá, phân biệt sự thật và giả dối. Người đến còn là để xét xử trần gian.

Ngọn “Lửa” ấy cũng chính là ngọn “Lửa” của Tình yêu, Sự Thật, Công Bình.

Như vậy Đức Giêsu ao ước cho “Lửa” ấy bùng cháy lên để biến đổi trái đất này thành Trời mới Đất mới. Những tâm hồn trai cứng thành mềm dẻo, biết yêu thương nhau, nâng đỡ và đồng hành với nhau để làm chứng cho Chúa trong sự thật, để yêu thương mọi người như anh em một nhà.

Làm được điều đó là chúng ta đã đi vào trong quỹ đạo của Thiên Chúa, một quỹ đạo của sự thật, yêu thương, bình an và hoan lạc.

Nhưng để đạt được điều đó thật không dễ, bởi vì nó đòi hỏi ta phải sẵn sàng chấp nhận hy sinh, thử thách, đau thương; phải chấp nhận hủy mình ra không để thánh ý Thiên Chúa được thể hiện, chấp nhận hủy diệt bản thân mình như hạt lúa gieo vào lòng đất, tức là chấp nhận cái chết: chết đi cho con người cũ là con người tội lỗi, để thay vào đó là một con người mới, tâm hồn mới và thái độ mới theo hình ảnh của Đức Kitô.

2. Những hệ lụy của đời chứng nhân

Sau khi đã nói về sứ mạng của mình, Đức Giêsu muốn đi xa hơn để tiên báo về những hệ lụy sẽ xảy đến cho cuộc đời của người môn đệ, Ngài nói: *“Các con tưởng rằng Thầy đến đem hòa bình cho trần gian? Thầy bảo cho các con biết: không phải thế đâu, nhưng là đem sự chia rẽ”* (x. Lc 12,49.51). Mới nghe, chúng ta có cảm tưởng rất nghịch lý và mâu thuẫn nội tại. Tức là mâu thuẫn với chính Đức Giêsu, bởi vì Ngài được mệnh danh là *“Hoàng Tử Hòa Bình”*, hơn nữa, Ngài đến để đem bình an cho nhân loại! Ấy vậy mà hôm nay, Ngài lại bảo: *“Tôi đến để đem chia rẽ?”*

Nhưng không! Qua câu nói đó, Đức Giêsu muốn cho chúng ta hiểu một cách sâu xa hơn rằng: *con đường bình an của Ngài là con đường hy sinh, của từ bỏ; con đường của sự chết vì chân lý. Và, muốn có được bình an thì phải đi trên con đường đó, để làm chứng cho sự thật, bảo vệ cho công lý, và xây dựng hòa bình.*

Chính Đức Giêsu cũng chỉ vì sự thật mà phải chết. Ngài không bị kết án vì đã dạy cho con người sống tốt; Ngài cũng không bị kết án vì đã làm ơn cho kẻ khác; nhưng Ngài bị kết án chỉ vì dám nói, sống và làm chứng về sự thật.

Như vậy, bình an đích thực chỉ có thể đến được với những người có tâm hồn thật thà, ngay thẳng, biết lắng nghe, và thực hành Lời Chúa. Bởi vì, bình an của Đức Giêsu không phải là một thứ bình an theo kiểu người đời trao tặng cho nhau, cũng không phải là một thứ bình an làm cho con người ngủ mê... Nhưng bình an của Đức Giêsu đem đến cho nhân loại chính là thứ bình an chỉ có được qua hy sinh, được tôi luyện bằng những thử thách, và được lớn lên trong khuôn khổ thập giá.

Quả thật, hôm nay, lời của Đức Giêsu như là một lời tiên tri cho chính Ngài và sứ vụ của các môn đệ: sẽ có nhiều người chống đối vì họ không thể chấp nhận và thay đổi. Họ không muốn sống theo sự thật. Vì thế, ngay trong gia đình cũng luôn xảy ra những mâu thuẫn, bất đồng vì có người theo và có người không theo; sẽ xảy ra những sự chia rẽ giữa những người tin và những người không tin: *"Năm người trong một nhà sẽ chia rẽ nhau, ba người chống lại hai, và hai người chống lại ba: cha chống đối con trai, và con trai chống đối cha; mẹ chống đối con gái, và con gái chống đối mẹ; mẹ chồng chống đối nàng dâu, và nàng dâu chống đối mẹ chồng"*. Qua câu nói này, Đức Giêsu muốn dạy rằng: *bình an chỉ có thể có khi sự thật, công lý được lên ngôi.*

3. Bình an chỉ có được khi sự thật được tôn trọng

Tuy nhiên, trong cuộc sống, nhiều khi chúng ta không dám nói lên sự thật chỉ vì chúng ta sợ mất lòng và bị người ta ghét bỏ. Hơn nữa, có khi chúng ta lại còn đứng về phía bất công để kết án những người lương thiện chỉ vì họ sống thật thà với một lương tâm ngay thẳng.

Trong buôn bán, có nhiều kẻ ghét những người buôn bán thật thà; người hay nói dối thì lại ghét những người nói thật...trong gia đình, những đứa con hay nịnh bợ thì lại được cha mẹ nuông chiều, còn những đứa con thật thà thì lại không được yêu...

Nhưng là Kitô hữu, chúng ta muốn được bình an thực sự của Chúa, chúng ta không có con đường nào khác, đó là con đường thập giá, con đường của chính Đức Giêsu đã đi. Khi đứng về phía sự thật, là chúng ta chấp nhận những hệ lụy như chính Đức Giêsu đã chịu. Hậu quả đó có thể do ghen tức, trục lợi, hoặc chỉ vì dám nói lên những điều ngay thẳng... Đọc chuyện các thánh Tử Đạo Việt Nam chúng ta thấy rất rõ điều này: *có những đấng bị chính con cái tố cáo, bỏ tù chỉ vì ghen ghét; có những đấng bị bắt chỉ vì người nhà, bạn bè, học trò ham tiền, trục lợi... Khi bị bắt rồi, các ngài không chịu nói dối để được tha, thậm chí còn nhân cơ hội ấy để nói và làm chứng cho vua chúa quan quyền thời bấy giờ về sự thật, thế nên các ngài đã phải đón nhận cái chết như một sự trả lễ cho sự thật.*

Như vậy, muốn có bình an thực sự là khi và chỉ khi chúng ta đã quyết liệt chiến đấu để lựa chọn. Bình an chỉ có được khi nó thực sự tách biệt khỏi gian dối, hận thù và ghen tương; tách

bóng tối ra khỏi ánh sáng nhờ ngọn "Lửa" của Chúa Thánh Thần mà Đức Giêsu đã ban xuống cho nhân loại.

Lạy Chúa Giêsu, xin cho ngọn lửa của tình yêu, sự thật và lòng mến thiêu đốt tâm hồn chúng con, để tâm hồn chúng con được bình an và đáng hưởng sự sống vĩnh cửu trong cuộc sống mai hậu. Amen.

VỀ MỤC LỤC

TẠI SAO ĐỨC TIN KHÔNG CÓ VIỆC LÀM LÀ ĐỨC TIN CHẾT ?

Hỏi: xin cha giải thích rõ thêm thế nào là có đức tin và phải sống đức tin ấy ra sao trong thực tế để mưu phần rỗi cho mình ?

Trả lời :

Đức tin là quà tặng nhưng không (gratuitous gift) mà Thiên Chúa ban cho con người để giúp con người nhận biết và tôn thờ Thiên Chúa là Đấng Tạo Hóa toàn năng, là Cha đầy lòng yêu thương, tha thứ và cứu chuộc con người nhờ Chúa Cứu Thế Giê-su-Kitô

Nhưng có đức tin thì phải sống đức tin ấy cách xứng hợp, thì mới mong hưởng nhờ những ơn ích thiêng liêng của đức tin. Sống xứng hợp có nghĩa phải thể hiện hay chứng minh đức tin bằng hành động cụ thể trong đời sống của mỗi người tín hữu, căn cứ theo lời dạy sau đây của Thánh Giacôbê Tông Đồ : "**đức tin không có việc làm là đức tin chết**" (Gc2: 17)

Thật vậy, đức tin phải được chứng minh cụ thể bằng việc làm, chứ không thể nói suông ngoài môi miệng được. Ông Abraham, Tổ Phụ của dân Do Thái, đã nêu gương sáng chói về đức tin qua việc làm cụ thể của ông.. Ông chỉ có một người con trai duy nhất là Ísaac. Vậy mà một ngày kia Thiên Chúa đã thử thách đức tin và lòng mến Chúa của ông bằng cách đòi ông hiến dâng con mình làm lễ toàn thiêu dâng lên Chúa. Chắc ông phải buồn lòng lắm, vì ông chỉ có một con trai duy nhất trong tuổi già. Nhưng đức tin và lòng mến Chúa của ông còn lớn hơn lòng thương yêu con một của mình. Nên ông đã quyết định hy sinh con mình cho Chúa để chứng minh lòng tin và yêu mến Chúa của ông.

Để thực hiện lòng vâng phục Thiên Chúa, ông đã dẫn con mình lên núi, thiếp lập bàn thờ và trói con lại, đặt lên bàn đó và giơ dao lên định chém cổ con mình, thì Thiên Thần Chúa đã kịp thời can thiệp, sai Sứ Thần đến để cứu mang sống của Isaac. Sau đó Thiên Chúa đã phán bảo ông qua miệng Sứ Thần như sau:

:"bởi vì người dám làm điều đó, đã không tiếc con của người, con một của người, nên Ta sẽ thi ân giáng phúc cho người, sẽ làm cho dòng dõi người nên đông, nên nhiều

như sao trên bầu trời , như cát ngoài bãi biển ...mọi dân tộc trên mặt đất sẽ cầu chúc cho nhau được phúc như dòng dõi người, chính bởi vì người đã vâng lời Ta." (St 22: 15-18)

Abraham đã đẹp lòng Chúa vì dám hy sinh con mình cho Chúa. Vì thế ông đã trở thành cha của những kẻ có niềm tin Chúa bằng hành động cụ thể. Các Thánh tử Đạo từ xưa đến nay cũng là những người dám hy sinh mạng sống mình để tuyên xưng đức tin vào Chúa Kitô, dù phải chịu muôn vàn khổ khó và cực hình bởi tay những kẻ bách hại đức tin Kitô Giáo.

Chúng ta không được phúc chết cho niềm tin như các anh hùng tử đạo, nhưng vẫn có thể sống đức tin bằng hành động tuân giữ các giới răn của Chúa căn cứ trên lời dạy của Thánh Gioan Tông Đồ như sau:

" Nếu ai giữ các giới răn của Thiên Chúa

thì đó là dấu chỉ chúng ta đã nhận biết Thiên Chúa

Ai nói rằng mình biết Chúa mà không giữ các điều răn của Chúa

đó là kẻ nói dối, và chân lý không có trong kẻ ấy." (1Ga 2: 3-4)

Điều răn của Chúa là những điều gì ?

Đó là không được gian tham, trộm cắp, căm thù, giết người, giết thai nhi, li dị, gian dâm, thay vợ đổi chồng, ham mê của cải vật chất, làm chứng gian, bóc lột người khác, dâm ô thác loạn, và đứng dưng trước sự nghèo đói, đau khổ của anh chị em đồng loại..

Cứ nhìn vào thực trạng sống của con người trên khắp thế gian tục hóa ngày nay thì đủ biết ai đang tuân giữ các Điều răn của Chúa và ai đang ngoảnh mặt làm ngơ và chà đạp lên những gì Thiên Chúa muốn con người phải làm để mặc sức sống theo ý muốn của riêng mình, chạy theo thế gian vô luân, vô đạo, và làm nô lệ cho ma quỷ khiến mất hy vọng được cứu rỗi, nhờ công nghiệp cứu chuộc cực trọng của Chúa Kitô "**Đấng đã hy sinh mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn người.**" (Mt 20:28)

Chúa Kitô đến trần gian như ánh sáng để đánh tan bóng đen của tội lỗi và mọi sự dữ, và soi sáng cho những ai đang ngồi trong đêm tối của tử thần để giúp họ thoát ra khỏi bóng đen của sự chết như Chúa đã nói với các môn đệ Người và dân Do Thái xưa kia:

“Ta là ánh Sáng đến thế gian

Để bắt cứ ai tin vào Ta

Thì không ở lại trong bóng tối.” (Ga 12: 46)

Nhờ đức tin soi dẫn để đưa chúng ta ra khỏi bóng tối, trước hết có nghĩa là phải đoạn tuyệt với tội lỗi vì **“tội lỗi gây nên sự chết, như thế sự chết đã lan tràn tới mọi người vì một**

người đã phạm tội" như Thánh Phaolô đã quả quyết. (Rm 5: 12). Bóng tối là nơi trú ẩn của mọi sự dữ, sự gian tà, dâm dăng ô uế; và ma quỷ, kẻ thù của chúng ta, đang ẩn mình ở nơi đây để không ngừng lôi kéo con người ra khỏi tình thương của Chúa để làm nô lệ cho chúng khiến mất ơn nghĩa với Chúa và mất hy vọng được sống đời đời với Chúa trên Nước Trời mai sau.

Ánh sáng đức tin là chính Chúa Kitô soi đường cho người có niềm tin bước đi theo Chúa là "**Con Đường, là sự Thật và là sự Sống**" (Ga 14:6) Ánh Sáng đó hướng dẫn con người đi trong chân lý, trong đường ngay lành, lương thiện, để không làm những gì trái nghịch với đường lối của Thiên Chúa khiến mất hy vọng được cứu rỗi. Nói khác đi, phải quyết tâm sống theo đường lối của Chúa, xa tránh mọi sự dữ, sự tội để sống xứng đáng là người có niềm tin và thể hiện niềm tin ấy từ trong tâm hồn ra ngoài hành động cụ thể trước mặt bao người không có hay chưa có đức tin để:

"họ thấy những việc tốt đẹp anh em làm mà tôn vinh Cha của anh em, Đấng ngự trên trời." (Mt 5: 16).

Thật vậy, cứ nhìn vào thực trạng con người đang sống ở khắp nơi trên thế giới ngày nay cũng đủ cho ta thấy làn ranh của ánh sáng đức tin và bóng tối của sự dữ, sự chết đang bao phủ biết bao người sống trong đó.

Nếu ánh sáng đức tin đã soi dẫn cho những nhà truyền giáo quên thân mình để hy sinh đi mở mang Nước Chúa ở các nơi xa xôi và nguy hiểm bên Phi Châu, Nam Mỹ và A Châu, thì ngược lại bóng đen của sự dữ đang che mắt và lèo lái biết bao người khiến họ mù lòa không còn nhìn rõ lan ranh giữa sự thiện và sự dữ, giữa sự sống và sự chết

Đó là những kẻ đang giết người vì tiền, vì cuồng tín (bọn cuồng tín Hồi Giáo ISIS đang gây thánh chiến Jihad để tiêu diệt các tôn giáo khác nhân danh Thượng Đế của chúng), hay vì muốn bám lấy địa vị cai trị độc ác của mình nên đã ra tay sát hại bao trăm ngàn người đòi hỏi công lý, dân chủ và tự do ở nhiều nơi trên thế giới.

Đó là những kẻ đang giết chết hàng triệu thai nhi mỗi ngày trên khắp thế giới, đặc biệt là ở Trung Hoa lục địa, nơi trẻ nữ đã bị sát hại từ bao thế kỷ trước kia vì quan niệm trọng nam khinh nữ và nay vì chính sách "một hay con cho mỗi gia đình" của nhà cầm quyền cộng sản.

Đó là những kẻ đang buôn bán phụ nữ và bắt cóc trẻ gái để bán cho bọn bắt lương hành nghề mãi dâm và ấu dâm rất khốn nạn và tội lỗi ở khắp nơi trên thế giới tục hóa ngày nay. Sau cùng, đó là những kẻ gian manh, trộm cướp, mở sòng cờ bạc, nhà điểm, sản xuất phim ảnh khiêu dâm đồi trụy, tròng và bán các loại cần sa ma túy để làm giàu nhờ buôn bán các sản phẩm nguy hại cho thể xác và đời sống tinh thần con người, đặc biệt là giới trẻ ở khắp nơi.

Tất cả những loại người trên đây đã và đang sống trong bóng đêm của sự chết, sự hư mất đời đời nên cần được ánh sáng đức tin và Tin Mừng cứu độ của Chúa Kitô soi chiếu và giải thoát cho ra khỏi bóng đêm đáng ghê sợ đó..

Nhưng bằng cách nào?

Đây là câu hỏi đặt ra cho mỗi người tín hữu chúng ta, những người có diễm phúc đã được biết **Chúa Kitô** là chính **Tin Mừng** và là **Ánh Sáng** chiếu soi, nên có bổn phận và trách nhiệm đem ánh sáng ấy chiếu vào những nơi tối tăm, sinh lầy, như uế của tục hóa, vô thần và vô luân đang bao phủ và mê hoặc biết bao triệu người ở khắp nơi trên thế giới ngày nay.

Đây chính là trách nhiệm **“phúc âm hóa môi trường sống”** của người tín hữu Chúa Kitô bằng đời sống chứng nhân của mình ở giữa những người chưa biết Chúa và đang bị bóng đêm của sự chết bao phủ.

Thi hành vai trò chứng nhân nói trên đòi hỏi mọi tín hữu trong Giáo Hội – từ hàng Giáo Phẩm, giáo sĩ, tu sĩ và giáo dân – trước hết phải thực sự sống Tin Mừng Cứu Độ của Chúa Kitô, để minh chứng đức tin thực sự của mình. Đặc biệt, hàng giáo sĩ- giám mục và linh mục phải nêu gương khó nghèo của Phúc Âm để không đôn đáo chạy ra nước ngoài kiếm tiền cho nhưng nhu cầu bất tận, trong đó có lòng tham mê tiền của của chính mình. Đặc biệt, không được tự hạ mình để xưng "con hay em" khi tiếp xúc với giáo dân ở ngoại quốc để mong họ cho nhiều tiền như có người đã làm ở Mỹ và Úc.

Nếu sống phản chứng hay mâu thuẫn với niềm tin, thì sẽ không thuyết phục được ai tin những gì mình muốn rao giảng cho họ, vì không ai có thể cho người khác cái mà chính mình không có.

Cụ thể, nếu mình rao giảng tinh thần nghèo khó, và khinh chê hư danh trần thế của Phúc Âm, nhưng chính bản thân mình lại chạy theo thế quyền, ham mê tiền của, hơn là hăng say rao giảng và làm chứng cho Tin Mừng thì làm sao có thể thuyết phục được ai tin và sống điều mình giảng dạy nữa?

Nếu lời nói không đi đôi với việc làm thì không thể làm nhân chứng cho bất cứ điều gì được, vì

“Ai tin vào Con Thiên Chúa, thì có lời chứng ấy nơi mình

Ai không tin Chúa, thì coi Chúa là kẻ nói dối

Vì kẻ ấy không tin vào lời Thiên Chúa

Để làm chứng tá về Con của Người.” (1 Ga: 5: 10)

Như thế, thật vô cùng cần thiết phải sống đức tin cách cụ thể để mời gọi người chưa có đức tin được nhận biết có Chúa Kitô đang sống và hoạt động nơi mình để từ đó đời sống và lời rao giảng của mình sẽ có sức thuyết phục người khác.

Cụ thể, nếu người Công giáo, người Tin hữu Chúa Kitô mà cũng ăn gian nói dối, lường đảo, hận thù, thay chồng đổi vợ, bất công và thờ ơ với người nghèo khó, thì làm sao có thể thuyết phục được ai tin có Chúa là Đấng nhân từ, công chính, yêu thương, nhin nhục và tha thứ? Đó là lý do tại sao Thánh Gia-cô-bê Tông Đồ đã khuyên dạy như sau:

“Thưa anh em, ai bảo rằng mình có đức tin mà không hành động thì nào có ích gì?

...Thật thế, một thân xác không hơi thở là một xác chết. Cũng vậy, đức tin không có hành động là đức tin chết.’ (Gc 2: 14, 26)

Hành động mà thánh Gia-cô-bê nói trên đây là chính đời sống nhân chứng của người có niềm tin nơi Chúa trước mặt người khác để họ thấy chiếu sáng qua đời sống của mình những giá trị của Tin Mừng về công bằng, nhân ái, lương thiện, nhin nhục và tha thứ đối nghịch với bất công, gian ác, bất lương, dâm ô, thù hận, vô nhân đạo, vô luân vô đạo của thế gian tục hóa, trống vắng niềm tin.

Trong bối cảnh ấy, nếu người có niềm tin vững mạnh và sống niềm tin của mình cách cụ thể trước mặt người đời, thì **“anh em sẽ trở nên những con người vẹn toàn của Thiên Chúa, giữa một thế hệ gian tà sa đọa. Giữa thế hệ đó, anh em phải chiếu sáng như những vì sao trên vòm trời.”** như Thánh Phaolô đã dạy cho các tín hữu Phi-líp-Phê (Pl 2: 15)

Mặt khác, sống trong ánh sáng đức tin, người tín hữu không thể coi nhẹ việc cầu nguyện, lãnh nhận các bí tích tối cần như Thánh Thể và hòa giải, và tuân giữ những giới răn của Thiên Chúa như Đức Thánh Cha Phanxicô đã viết trong Tông Thư “Ánh Sáng Đức Tin, số 40-46”.

Cần cầu nguyện để nói lên niềm tin có Chúa và tin thác vào ơn Chúa để có đủ sức vươn lên trong mọi chiều kích của đức tin và lòng mến yêu Chúa. Cầu nguyện cũng đem ta đến gần Chúa là nguồn ban phát mọi ơn cần thiết giúp ta luôn sống trong tình yêu của Chúa và có đủ sức để chống lại mọi cám dỗ của ma quỷ tinh quái, xác thịt yêu đuối và gương xấu, dịp tội đầy rẫy trong mọi môi trường sống ngày nay.

Mặt khác, tuân giữ các Giới Răn của Chúa trong Bản Thập Điều (Decalogue) cũng mạnh mẽ nói lên niềm tin và mến yêu Chúa cách cụ thể, như lời Chúa Giêsu đã nói với các Tông Đồ xưa:

“Ai yêu mến Thầy thì sẽ giữ lời Thầy

Cha của Thầy sẽ yêu mến người ấy

Cha của Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người ấy...” (Ga 14: 23)

Mười điều Răn của Chúa không phải là những đòi hỏi có tính tiêu cực mà là những chỉ dẫn cụ thể để giúp ta đáp trả tình yêu vô biên của Thiên Chúa, thể hiện qua Chúa Kitô, Đấng cũng vì yêu thương mà **“hiến mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn người.”** (Mt 20 : 8).

Nói khác đi, thực thi Mười Điều Răn của Chúa, được đúc kết trong hai điều răn quan trọng nhất mà Chúa Kitô đã nói với một kinh sư kia (Mc 12: 29-31) là cách biểu lộ cụ thể niềm tin và biết ơn của chúng ta đối với Chúa, là Đấng đã tạo dựng và cứu độ chúng ta, chỉ vì Người yêu thương chúng ta quá vô vị lợi, chứ tuyệt đối Người không được lợi lộc gì mà phải làm như vậy. Do đó, yêu mến Chúa và tuân thủ các giới răn của Người chỉ có lợi cho chúng ta mà thôi, đúng như lời ông Mô-sê đã nói với dân Do Thái xưa:

“Anh em hãy lo thực hành như ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của anh em đã truyền cho anh em, không đi trệch bên phải, bên trái. Anh em hãy đi đúng con đường mà ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của anh em đã truyền cho anh em, để anh em được sống, được hạnh phúc và được sống lâu trên mặt đất mà anh em sẽ chiếm hữu.” (Đnl 5: 32-33)

Mặt đất mà dân Do Thái sẽ chiếm hữu , sau khi thoát khỏi ách nô lệ bên Ai Cập, là đất "Canaan đầy sữa và mật", còn đối với dân Tân Ước được tái sinh qua Phép Rửa, thì Đất Hứa là Nước Trời nơi Thiên Chúa đã dọn sẵn hạnh phúc mà **“mắt chưa hề thấy, tai chưa hề nghe, lòng người chưa chưa hề nghĩ tới., Đó là điều Thiên Chúa đã dọn sẵn cho những ai yêu mến Người.”** bao lâu còn sống trên trần gian này, như Thánh Phaolô đã nói với tín hữu Cô-rin-tô.(1Cor 2:9)

Tóm lại, nhờ ánh sáng đức tin chiếu soi, chúng ta được thấy Chúa và tin có Người, dù chưa từng trông thấy Người bằng con mắt xác thịt. Lại nữa, nhờ ánh sáng đức tin, ta được nhìn rõ lần ranh giữa sự thiện và sự dữ, giữa sự gian tà, như uế và sự trong sạch thánh thiện, để từ đó quyết tâm chọn lựa con đường dẫn đến gặp Chúa, là nguồn an vui, hạnh phúc bất diệt.

Tuy nhiên, chúng ta phải có thiện chí muốn cho ánh sáng đức tin soi dẫn và có can đảm để bước đi trong ánh sáng đó thì mới mong tới được cùng đích hay chính đối tượng của đức tin là Thiên Chúa, Cha rất nhân từ đang ngự trên trời cao và muốn **“đến cư ngụ trong những ai yêu mến và tuân giữ lời Chúa”**, như Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ trong diễn từ cáo biệt trước khi thọ nạn thập giá. (x Ga 14: 23)

Ước mong những lời giải thích trên thỏa mãn câu hỏi đặt ra.

Lm. Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn

[VỀ MỤC LỤC](#)

Từ ngày 15 / 8 đến ngày 20 / 8 : Mt 19 , 23 – 10 đến Mt 23 , 1- 12

Thứ hai ngày 15 / 8 : Lễ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời : Lc 1 , 39 – 56

Nội dung Tin Mừng :

- Đức Maria đi thăm bà Elizabeth sau biến cố Truyền Tin ,
- Bà Elizabeth ca tụng đức tin của Đức Mẹ ,
- Đức Maria dâng lời tạ ơn Thiên Chúa qua bài ca TạƠn .

Những Lời đáng ghi nhớ :

- Em được chúc phúc hơn mọi người phụ nữ , và người con em đang cưu mang cũng được chúc phúc (c. 42)
- Bởi đâu tôi được thân mẫu Chúa tôi đến với tôi thế này (c. 43)
- Quả thật , này tai tôi vừa nghe tiếng em chào , thì đứa con trong bụng đã nhảy lên vì vui sướng (c. 44)
- Em thật có phúc , vì đã tin rằng Chúa sẽ thực hiện những gì Người đã nói với em (c. 45)
- Đức Maria nói : Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa ... (c. 46 ...)

Một vài suy nghĩ :

Ngày 1 tháng 11 năm 1950 – qua bửu sắc Munificentissimus Deus – Đức Thánh Cha Pio XII đã long trọng tuyên bố : “ Chúng tôi công bố , tuyên xưng , và định tín giáo lý đã được Thiên Chúa mặc khải này : Đức Maria trọn đời đồng trinh , Mẹ Vô Nhiễm của Thiên Chúa , sau khi hoàn tất cuộc đời dương thế , đã được đưa lên trời cả hồn lẫn xác ” .

Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo dạy : “ Việc Đức Trinh Nữ được Lên Trời Hồn Xác là sự thông phần cá biệt vào cuộc phục sinh của Con Mẹ , và tiên báo cuộc phục sinh của các tín hữu” (số 966)

Đó là những gì Giáo Hội Mẹ dạy chúng ta về đặc ân Hồn Xác Lên Trời mà Thiên Chúa đã ban cho Đức Maria – Mẹ Chúa Giê-su và cũng là Mẹ của chúng ta ...

Một cách nôm na , chúng ta có thể hiểu rằng : Con ở đâu thì cũng muốn có Mẹ bên cạnh mình ở ở đó ... Chúa Giê-su đã sống lại và lên trời , chắc chắn Người cũng muốn cho Mẹ mình – một khi hoàn tất cuộc sống trần gian – sẽ được ở bên mình trên trời ...

Bài Tin Mừng Lễ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời lại thuật lại cuộc thăm viếng của Đức Maria tại nhà bà Elizabeth sau biến cố Truyền Tin ... Dĩ nhiên Phụng Vụ muốn nhấn mạnh đến tâm tình tạ ơn của Đức Maria cũng như - qua bà Elizabeth – Giáo hội ca tụng đức tin nơi Chúa của Mẹ

...Tuy nhiên sự sốt sắng đến với người khác của Mẹ cũng muốn chúng ta hiểu rằng : tìm mọi cách để mang Chúa đến cho tha nhân là phương cách tốt giúp chúng ta được ân thưởng như Mẹ ...

Vài câu chuyện chia sẻ :

1.Vào một đêm bão tuyết xảy ra tại Texas , nước Mỹ , có một chàng thanh niên tên là Kress đi ô tô và bị mắc kẹt trong một khu tuyết phủ ngày càng dày đặc ... Cậu ta rất lo lắng ... May sao có một người đàn ông đi qua thấy được tình cảnh của cậu , liền dùng con ngựa của mình kéo chiếc xe ô tô của Kress về thị trấn nhỏ. Kress vô cùng cảm kích và muốn biểu người đàn ông này một số tiền để tỏ lòng biết ơn . Người đàn ông nói : “ *Tôi giúp cậu không cần báo đáp , nhưng muốn cậu hứa với tôi một điều : cậu gặp người khác khó khăn thì cần mở lòng giúp đỡ...*”

Kress luôn nhớ câu nói này và mỗi khi có ai đó muốn cảm ơn anh vì anh đã giúp đỡ họ điều gì đó thì anh lại nhắc lại câu nói đó với người ấy ...

Nhiều năm sau , đột nhiên có lần anh ta lại bị mắc kẹt trong một cơn lũ quét trên một hòn đảo khi đi du lịch . Một cậu thanh niên đã liều mình cứu sống anh . Anh cảm ơn cậu và không ngờ là cậu ta cũng nói lại câu nói y như anh đã từng lặp đi lặp lại : “ *Tôi giúp ông không cần báo đáp , nhưng muốn ông hứa ...*”

Kress thấy ấm lòng và thầm nghĩ : “ *Hóa ra mình đã tặng lòng tốt của mình cho nhiều người, và cuối cùng – thông qua cậu thanh niên này – mình lại nhận lại được nó ... Cảm ơn Thượng Đế từ bi đã giúp con nhận ra rằng : cho đi cũng chính là nhận lại.*”

2.Một phụ nữ mù vẫy một chiếc taxi để về nhà ... Lúc đến nơi , đồng hồ hiển thị số tiền 100 nghìn , nhưng người tài xế tắt đồng hồ và nói : “ Tôi không lấy tiền của cô , bởi vì – so với cô – thì việc kiếm tiền của tôi chắc là dễ dàng hơn “ .

Vừa khi đó , một người đàn ông từ phía trong tòa nhà bên đường đi ra và nhìn thấy cái taxi . ông liền bước lên ...Hai người đàn ông chuyện trò vui vẻ ... Đến điểm dừng , đồng hồ hiển thị số tiền đúng 100 nghìn ... Người đàn ông đưa cho anh tài xế 200 nghìn : “ Tiền này bao gồm cả số tiền người phụ nữ đi xe phải trả cho cậu lúc nãy ... Tôi cũng không phải vĩ đại gì , nhưng chắc là việc kiếm tiền của tôi cũng dễ dàng hơn cậu đôi chút ... Hy vọng cậu có thể vẫn tiếp tục làm việc tốt...”

Anh tài xế chép miệng : “ Thật đúng là lòng tốt cho đi , lòng tốt trở lại.”

Thứ ba ngày 16 / 8 : Mt 19 , 23 – 30

Nội dung Tin Mừng :

- Chúa Giê-su nói về chuyện người giàu có và Nước Trời ... Người đưa ra một hình ảnh để suy gẫm : người giàu , con lạc đà và lỗ kim ,

- Chúa Giê-su nói về phần thưởng dành cho các môn đệ - những người quyết tâm bỏ tất cả để theo Chúa .

Những Lời đáng ghi nhớ :

- *Thầy bảo thật anh em : người giàu có khó vào Nước Trời (c. 23)*
- *Thầy còn nói cho anh em biết : con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu có vào Nước Trời (c. 24)*
- *Đối với loài người thì điều đó không thể được , nhưng đối với Thiên Chúa , thì mọi sự đều có thể được (c. 26)*
- *Thầy bảo thật anh em : anh em là những người đã theo Thầy , thì – đến thời tái sinh – khi Con Người ngự tòa vinh hiển , anh em cũng sẽ được ngự trên mười hai tòa mà xét xử mười hai chi tộc Israel .(c. 28)*
- *Và phàm ai bỏ nhà cửa , anh em , chị em , cha mẹ , con cái hay ruộng nương vì danh Thầy , thì sẽ được gấp bội và còn được sự sống vĩnh cửu làm gia nghiệp (c. 29)*
- *Nhiều kẻ đứng đầu , sẽ phải xuống hạng chót , và nhiều kẻ đứng chót sẽ được lên hàng đầu (c. 30)*

Một vài suy nghĩ :

Chung chung thì người ta nghĩ không mấy tốt về người giàu ... Có lẽ do những nguyên nhân sau đây : - giàu nhờ những chuyện làm ăn không trong sáng ; - giàu do sản nghiệp gia đình để lại ; - giàu nhờ may mắn ; - giàu nhưng bủn xỉn ; - giàu và ăn xài lãng phí ; - giàu và khinh bỉ kẻ khác...Nghĩa là người ta không ác cảm với người giàu và chuyện giàu bằng công sức và ngay chính ... Chúa cũng vậy thôi ... Chuyện người giàu , con lạc đà và lỗ kim là dành cho một loại người giàu nào đó không đẹp ...

Câu chuyện chia sẻ :

Phố Wall , nước Mỹ , ở những năm cuối thế kỷ XVIII đến thế kỷ XIX ...

Hetty là người phụ nữ đam mê tiền , kiếm được rất nhiều tiền , nhưng lại được mệnh danh là “mụ phù thủy phố Wall” do bản chất bủn xỉn , keo kiệt của bà ... Sách kỷ lục Guinness đã từng xếp bà vào kỷ lục là “ người phụ nữ giàu có nhất và bủn xỉn nhất thế giới” ... Còn tạp chí Broadway Magazine của Anh thì lại bầu chọn bà là “ người phụ nữ ít hạnh phúc nhất” ...

Thật vậy , lớn lên trong một gia đình chỉ biết ... đếm tiền...Hetty không có được chút tự do nào để gặp gỡ , chơi nhẩy với bạn bè ...Nhà giàu , nhưng cô không bao giờ được đưa đến những khu vui chơi , không bao giờ biết ăn ngon , mặc đẹp , không bạn bè và không mua sắm ...Tất cả mọi hoạt động của cô đều diễn ra xung quanh căn nhà tối tăm với những bộ mặt đăm chiêu , lạnh lùng, ít nói... Chuyện duy nhất người ta trao đổi với nhau là làm thế nào để kiếm cho được thật nhiều tiền ...

Lớn lên , Hetty kết hôn với ông Green hơn bà 14 tuổi ...Và lần lượt cho ra đời một trai , một gái...Cả hai có một điểm chung là rất thích tiền ... Nhưng họ hoàn toàn khác nhau : Hetty tiết

kiệm đến khắc khổ thì ngược lại , ông Green lại rất thoải mái trong việc tiêu tiền ... Và họ có không ít những bất đồng ...

Có rất nhiều giai thoại về lối sống keo kiệt của Hetty , chẳng hạn như bà thức trắng đêm để tìm một con tem trị giá hai xu , gia đình bà chỉ dám chi tiêu 15 xu cho bữa ăn chính của cả nhà, uống sữa lạnh để tiết kiệm khí đốt , mặc những bộ đồ đen cáu bẩn rất ít khi được giặt ủi ...Việc gây tai tiếng cho Hetty là bà không chịu mất tiền để lo đến chuyện sức khỏe ... Cậu con trai bị ngã trật chân trong một lần trượt tuyết , bà không chịu đưa con đến bệnh viện mà tự điều trị ở nhà theo cách riêng của mình ... Kết quả là chân cậu bé bị hoại tử và phải cắt bỏ ...

Do lối sống quá khác nhau nên hai ông bà quyết định ly thân ...Người phụ nữ giàu nhất nước Mỹ lúc đó đã cùng với cô con gái tiếp tục lối sống khắc kỷ để dành dụm tiền bạc ...Họ không giao lưu , không tiếp xúc với bất cứ ai vì luôn nghĩ rằng người khác chỉ có một mục đích là lợi dụng và vòi vĩnh ...

Tuy nhiên không biết vì sao vào cuối đời , khi nghe tin ông Green – do biến chứng của bệnh khớp - ốm liệt giường , bà đã từ bỏ tất cả để quay về bên chồng , chăm sóc ông như một y tá thực thụ ... Có lẽ đã có một biến động ghê gớm nào đó khiến bà có những thay đổi . Sau này , khi qua đời , bà được an táng ngay bên cạnh chồng ...

Dù sao thì câu chuyện con lạc đà và lỗ kim cũng là chuyện có thể ...

Nhưng thiết tưởng cũng phải nhắc lại với nhau về nhận định của tờ Broadway Magazine về bà Hetty : đây là người phụ nữ ít hạnh phúc nhất ...

Thứ tư ngày 17 / 8 : Mt 20 , 1 – 16a

Nội dung Tin Mừng :

- *Chúa kể dụ ngôn ông chủ và việc mướn thợ làm việc cũng như hợp đồng tiền lương với thợ ...*

Những Lời đáng ghi nhớ :

- *Hay vì thấy tôi tốt bụng mà bạn đâm ra ghen tức ? (c. 15b)*
- *Thế là những kẻ đứng chót sẽ được lên hàng đầu , còn những kẻ đứng đầu sẽ phải xuống hàng chót (c.16a)*

Một vài suy nghĩ :

Là một dụ ngôn thôi , nhưng lại khá là thực tế bởi vì rất gần với cuộc sống ...Mảnh vườn trần thế này – kể trước người sau – mỗi hiện diện là một lời mời gọi bắt tay vào công việc xây dựng và hoàn thiện ... khi xây dựng và hoàn thiện chính con người của mình ... qua công việc mình làm trong suốt cuộc đời – có vẻ là dài nhưng thực ra rất ngắn ngủi ... Chuyện công cán , chuyện phải chăng không thuộc về mình nhưng tùy nơi Đấng dựng nên tất cả ... Và Người lại là

Đáng vô cùng nhân hậu cũng như rất đổi công bình ... Bồn phận của chúng ta là cố để sống đẹp ...

Vài mẫu chuyện nhỏ :

1. Ông cậu tôi là bác sĩ – một người kể như vậy ... Cách đây 10 năm có một đợt tuyết rơi rất dày ở New York và nhiệt độ hạ thấp vào đêm Giáng Sinh ...Thị trưởng thành phố ra lệnh mở tòa thị chính và tất cả các bệnh viện để đón dân lang thang vào trú rét ... Dù đang là kỳ nghỉ Giáng Sinh, nhưng ông cậu cũng vẫn bị huy động quay trở lại bệnh viện ... Sau khi khám cho những người lang thang trú tại bệnh viện , ông phải bung cà-phê và khay bánh ngọt phục vụ họ ... Một số người phàn nàn là cà-phê quá nguội nên yêu cầu ông đi hâm lại ... Ông bảo : “ Tôi là bác sĩ chứ không phải là bồi của quý vị !” . Họ cười : “ Thì có ai bảo ông là bồi đâu . Nhưng chúng tôi đã vào đây rồi thì chỉ ít bác sĩ cũng cho tôi cốc cà-phê nóng chứ !” ...Qua mùa rét năm đó , dân lang thang ở New York cử một đại diện ăn mặc lịch sự ra phát biểu trước công chúng để cảm ơn chính quyền thành phố đã cứu họ khỏi chết rét ...

2. Ông cậu tôi – cũng người ấy kể lại – có một đồng nghiệp ... Vị bác sĩ này – tuy đã có con – nhưng vẫn quyết định nhận bầy em nhỏ trong một trại mồ côi về nuôi ...Cậu tôi phát hoảng : “Bộ ông tính lập đội bóng gia đình hay sao mà nhận lắm vậy ? Tôi có hai đứa con thôi mà đã muốn khủng rồi ... Không biết ông thì sao ?” Ông bác sĩ kia bình thản trả lời : “ Chúa dạy tôi phải chia sẻ những gì mình có với những người bất hạnh . Những đứa trẻ thiếu may mắn này xứng đáng được chăm sóc tử tế . Chúng giờ là con của vợ chồng tôi . Vất vả vì con mình thì cũng xứng đáng thôi chứ có gì mà ngại !”

Ông bà lo chữa bệnh , dạy dỗ và sắm sửa cho chúng đi học ... Họ bắt đầu phải tần tiện , mua đồ giảm giá và đồ cũ ...Một hôm đưa các con đi sắm sửa tại một cửa hàng tiết kiệm , nhìn ông ăn mặc lôi thôi dẫn theo một bầy con lằng nhằng như đàn vịt , một chị phụ nữ lên tiếng : “ Trông ông vất vả quá mà các cháu chắc đói rồi . Hôm nay là Lễ Tạ Ơn , tôi xin phép mời ông và các cháu tới nhà tôi ăn tối , được không ?” Ông bác sĩ mỉm cười : “ Xin cảm ơn chị đã có tấm lòng . Chúng tôi cũng có một mái nhà và lũ trẻ tối nay có kế hoạch ăn với mẹ chúng ở nhà rồi ... Vả lại tôi là một bác sĩ ... nên cũng kiếm đủ tiền nuôi các cháu ... tuy có phải tiết kiệm chút chút ...”

3. Hai ông bà đã lớn tuổi lái xe từ Las Vegas về Arizona . Thật không may xe bị thủng lốp ở đoạn đường vắng đi qua sa mạc . Hai ông bà già không có đồ nghề sửa xe cứ loay hoay ... Một chiếc xe trờ tới , dừng lại vì có dấu hiệu xin giúp đỡ ... Người đàn ông đi với đứa con đã xin con ngồi lại trên xe còn ông thì vác thùng đồ nghề ra vá lốp giữa trời nắng chang chang ...Xong công việc , bà cụ lên tiếng cảm ơn : “ Lời cảm ơn của tôi có lẽ không đủ để đáp lại lòng tốt của ông ... Chúng tôi biết làm gì cho xứng đây?” Người đàn ông mỉm cười : “ Chị hãy giúp đỡ những người khác như tôi giúp chị hôm nay . Đó là cách cảm ơn tôi tốt nhất .”

Thứ năm ngày 18 / 8 : Mt 22 , 1 - 14

Nội dung Tin Mừng :

- Chúa kể thêm một dụ ngôn để diễn tả về Nước Trời , và chủ đề là : Ông Vua – Tiệc Cưới – Đầy Tớ và Khách Mời ...
- Nước Trời như chuyện một Ông Vua dọn tiệc cưới cho con mình ...
- Vua sai đầy tớ đi mời những người khách phải mời ...
- Dù là khách chính thức và phải được mời , nhưng họ tìm cách để kiêu ...
- Ông Vua ra lệnh gom tất cả mọi người trên đường vào Tiệc ...
- Chuyện y phục lễ cưới ...

Những Lời đáng ghi nhớ :

- *Hãy thưa với quan khách đã được mời rằng : Này cỗ bàn , ta đã dọn xong , bò tơ và thú béo đã hạ rồi , mọi sự đã sẵn . Mời quý vị đến dự tiệc cưới !” (c. 4)*
- *Tiệc cưới đã sẵn rồi , mà những kẻ đã được mời lại không xứng đáng . Vậy các người đi ra các ngã đường , gặp ai cũng mời hết vào tiệc cưới . (c. 8)*
- *Này bạn , làm sao bạn vào đây mà lại không có y phục lễ cưới ? (c. 12)*

Một vài suy nghĩ :

Bàn Tiệc đã được dọn sẵn và kỹ lưỡng : cả một giai đoạn chuẩn bị dài lâu từ Abraham cho đến khi Chúa Giê-su đưa ra dụ ngôn này ... Mọi sự như ở trong tầm tay ... Thế mà tất cả đều đã quay lưng ... Bàn Tiệc ấy vẫn nổi tiếp trong hôm nay ... và cho đến ngày cuối cùng ... Có không những quay lưng ??? Có không những chối từ ???

Màu sắc của chiếc áo dự Tiệc Cưới :

Trong Bàn Tiệc Nước Trời , thiết kế cho được đáng vẽ và sắc màu của chiếc áo dự Tiệc Cưới là chuyện dễ thật dễ nhưng khó cũng vô cùng khó ... Chỉ xin đưa ra một phong cách mà người Nhật vẫn cố để mang nơi mình ... Có thể chỉ bấy nhiêu cũng đủ để Chúa chấp nhận ... Đây là chuyện Ít và Nhiều trong nếp sống của người Nhật :

- Ăn ít - nhai nhiều
- Ăn thịt ít – ăn rau nhiều
- Ăn đường ít , ăn quả nhiều
- Ăn mặn ít – ăn chua nhiều
- Mặc ít – tắm nhiều
- Lo ít – ngủ nhiều
- Giận ít – cười nhiều
- Ngồi xe ít - đi bộ nhiều
- Nói ít – làm nhiều
- Tham lam ít – bố thí nhiều .

Thứ sáu ngày 19 / 8 : Mt 22 , 34 – 40

Nội dung Tin Mừng :

- Chúa Giê-su nhắc lại hai điều răn quan trọng nhất .

Những Lời đáng ghi nhớ :

- *Người phải yêu mến Đức Chúa , Thiên Chúa của người , hết lòng , hết linh hồn và hết trí khôn người .(c. 37)*
- *Người phải yêu mến người thân cận như chính mình (c. 39)*

Một vài suy nghĩ :

Đây là điều răn rất rất quen thuộc đối với tất cả những người tin và đi theo Chúa ... Người ta vẫn hay bảo rằng : *Yêu mến Đức Chúa hết lòng , hết linh hồn và hết trí khôn ...* thì thấy dễ , nhưng *yêu mến người thân cận như chính mình ...* thì không dễ chút nào ... Nói là nói vậy chứ cả hai điều răn là chuyện mặt phải , mặt trái của một thực tại sống : yêu mến Chúa được diễn tả qua việc yêu mến tha nhân và yêu mến tha nhân cho thấy lòng yêu mến Chúa , bởi vì Chúa hiện diện nơi những người bên cạnh ... Chuyện nói dễ hay khó chẳng qua là chuyện cho qua trông vậy thôi , vì Chúa thì mắt trần không thấy nên sao cũng được , nhưng người bên cạnh ... thì là chuyện đụng chạm hằng ngày ...

Mẫu chuyện dễ gãi :

Mẫu chuyện có cái đề khá là thiên : Máy độ duyên lành ...

Chuyện nào đó của một anh chàng tên Quân đi tìm mua một cái máy thổi tuyết giá rẻ trên mạng Craigslist nhưng không có ... Tình cờ ngược mắt nhìn bức tranh Đức Phật sơn dầu trên tường , anh thử gõ vào chữ Buddha ... rồi tìm ...

Trên màn hình , những giòng chữ hiện ra : Cần chuyển nhượng chiếc tủ thờ Phật vì nhà sắp bàn giao . Xin liên hệ với ông Ted Tazuma , số điện thoại ... để biết thêm về giá cả và chi tiết ... Mẫu tin đã được đăng gần ba tháng rồi ...

Quân bấm điện thoại ... Đầu giây bên kia có tiếng người đàn ông lớn tuổi :

- Xin chào , đây là Ted Tazuma ..
- Cháu là Quân ... Cháu đọc mẫu tin rao bán chiếc tủ thờ nên gọi đến ông ... Cháu là Phật tử . Ông có thể gửi hình cho xem trước và cho biết giá được không ?
- Anh là Phật tử à ! Thật tốt quá . Về hình và giá , có lẽ anh nên đến xem để cảm nhận trọn vẹn ... Chúng ta sẽ nói chuyện với nhau ...
- Thưa ông Ted , đã có ai xem và trả giá chưa ạ ... Xin ông cho địa chỉ ...
- Cũng có vài nơi trả giá nhưng chúng tôi vẫn chưa quyết định bán ... Địa chỉ nhà tôi là...
- Ồ , nhà ông Ted ở tận North-Bend à ? Cách nơi cháu gần 200 km . Ông có thể chờ đến thứ bảy được không ? Ngày cuối tuần nghỉ làm , cháu mới lái xe đi được

- Được thôi , tôi chờ anh nhé . Không chờ lâu được đâu , vì thứ tư sau đó là tôi đã giao nhà cho người mua rồi ...

Thứ bảy Quân chuẩn bị lên đường ... Anh không ngờ mình lại quyết định lái xe đến một nơi xa trong tình trạng thời tiết băng giá để xem một vật không rõ hình thể , chất lượng , cũng như giá cả ra sao ...Có điều gì đó thôi thúc anh và có lẽ đây là lần đầu tiên anh hành động như thế ...

Anh đến thành phố North-Bend ...Theo hướng dẫn của máy bản đồ định vị , anh dừng xe trước căn nhà gạch đỏ sộ như biệt thự . Lối bộ hành từ chỗ đậu xe đến cửa được thổi tuyết sạch sẽ thơm mát . Đến bên cánh cửa đôi bằng gỗ tếp sang trọng , anh bấm chuông . Một lúc lâu , cụ già có nét mặt Á Châu Nhật Bản , tay chống gậy , mở cửa cười hiền lành :

- Anh vào đi kéo lạnh ... Thời tiết như thế này tưởng anh không tới được ...

Ông cụ hướng dẫn anh qua phòng khách để vào căn phòng kế bên ... Đèn bật lên , trước mặt anh là một chiếc tủ đen , cửa đóng kín , uy nghi giữa căn phòng sàn gỗ ...

- Anh xem nhé ... Anh thích mua thì chúng ta nói chuyện ...

Chiếc tủ cao khoảng 1 m 5 , phần dưới có hộc , phần trên có bộ khung cửa 4 cánh được đính bản lề kim loại rất tinh tế và mạnh mẽ ...Bước nhẹ đến trước chiếc tủ , anh đứng lặng vài giây , nghiêm trang chấp tay kính cẩn xá một xá ... Anh hồi hộp mở hai cánh cửa : một vùng hào quang phản chiếu kỳ diệu ... Mặt sau đôi cánh cửa đen được dát vàng lóng lánh ... Đôi cửa thứ hai chạm trở tinh vi có màn lưới mỏng giúp nhìn thấy được kiến trúc huyền bí , mờ ảo bên trong ...Nhẹ nhàng , anh mở nốt cánh cửa thứ hai : một Phật Hùng Bảo Điện uy nghi , sáng ngời ...Hình ảnh Đức Phật lấp lánh , sống động tỏa từ quang chiếu rọi ...Một thế giới tâm linh trang nghiêm , tràn đầy Phật lực ... Quân quỳ thành tâm lạy ba lạy ... Quân quay về phía ông Ted :

- Ông ơi ! Chiếc tủ thờ uy nghi , công phu mỹ thuật quá . Cháu thấy lần đầu tiên trong đời . Chiếc tủ này phải quý giá lắm , phải cao giá lắm . Cháu e mua không nổi . Được chiêm ngưỡng chiếc tủ thật không uổng công cháu lái xe đến đây ông ạ ...

Ông Ted khuôn mặt tươi , cười rạng rỡ :

- Cháu qua phòng khách , chúng ta nói chuyện ...

Ông Ted sinh ra ở Nhật ... Ông theo cha mẹ qua Mỹ khi mới chỉ hai tuổi ...Đây là chiếc tủ thờ Phật của cha ông , không biết có từ thời nào ... Hai mươi năm trước , cha ông mất , ông thừa hưởng chiếc tủ thờ dù cũng đã có một chiếc nhỏ hơn nhiều ...Bốn năm trước đây , ông bị đụng xe chấn thương cột sống ...Nay tuổi lớn không thể sống một mình đành bán nhà vào khu dưỡng lão.Diện tích phòng trong khu dưỡng lão khá khiêm tốn ... Ông chỉ có thể mang theo tủ thờ nhỏ của mình ...

Ngồi xuống ghế , ông Ted chậm rãi :

- Cháu thích chiếc tủ này lắm phải không ?

Quân gật đầu mỉm cười :

- Cháu chưa bao giờ thấy một tủ thờ huyền diệu tuyệt mỹ như vậy ... Khi đứng đối diện tủ thờ , cháu cảm nhận được nguồn thiêng , từ lực phát ra ông ạ ...

Ông Ted choàng tay qua , vỗ nhẹ nhẹ vào vai Quân :

- Nhiều người đọc tin rao vặt xin đến xem . Có người trả 1 ngàn , 5 ngàn , có người trả 10 ngàn ... nhưng ta không bán , vì họ toàn là những người sưu tầm đồ cổ hoặc thấy đẹp mua về để trưng bày ...

Quân chêm vào :

- Nhưng cháu không đủ tiền để mua vật quý giá này đâu , thưa ông ...

Giọng ông Ted lộ chút xúc động :

- Nhìn cháu tiếp xúc chiếc tủ thờ , ta biết đã gặp đúng người . Còn vài ngày nữa là giao nhà ... Ta cứ tưởng phải tiễn chiếc tủ thờ cho các người sưu tầm đồ cổ .

Ông Ted nhìn Quân một hồi lâu , cười hiền từ :

- Ta bán cho cháu giá 200 nhé , không thêm , không bớt ... Ta không thể cho, vì cho thì cháu sẽ mang ơn ta ...

Quân hốt hoảng :

- Không thể được đâu ông ạ ...Chiếc tủ quý thế này phải trên 10 . 000 ông ạ . Cháu được xem lần đầu là thỏa nguyện rồi . Ông hãy bán cho người sưu tầm đồ cổ để có tiền lo cho tuổi già ...

Ông Ted cười lạnh lạnh :

- Ta đã bán căn biệt thự này thì thêm 10 ngàn , 20 ngàn đâu có thay đổi gì ... Điều ta cần là tìm được người mỗi ngày biết sống , biết giao cảm thiêng liêng với chiếc tủ thờ...

Câu chuyện còn được tiếp nối với sự việc Quân khám phá ra cuốn Gia Phả giòng họ Tazuma cũng như tương quan giữa họ với nhau sau này , nhưng có lẽ chúng ta ngưng lại đây thôi để cảm nhận cái Duyên Lành ... không phải là máy độ ... mà trong suốt cuộc đời của chúng ta ...

Thứ bảy ngày 20/8 : Lễ thánh Bê-na-đô , Viện Phụ , Tiến Sĩ Hội Thánh: Mt 23 , 1 – 12

Nội dung Tin Mừng :

- Chúa Giê-su khuyến khích làm những gì các kinh sư và Pha-ri-siêu dạy , nhưng đừng làm theo cách họ làm , lý do là vì họ nói nhưng lại không chịu làm !
 - Chúa trình bày cách sống của kinh sư và Pha-ri-siêu : - đặt ra nhiều gánh nặng cho người khác , nhưng bản thân không giữ ; - thích những việc làm để đánh bóng chính mình ; - thích được người khác trân trọng ...
 - Chúa dạy các môn đệ : - đừng tự coi mình là Thầy , vì chỉ có một Thầy là Đức Giê-su ;
- đừng gọi ai dưới đất là Cha , vì chỉ có một Cha , Đấng ngự trên trời ...
- Người làm lớn hơn cả thì phải phục vụ anh em ,
- Ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống , còn ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên .

Những Lời đáng ghi nhớ :

- Các kinh sư và người Pha-ri-siêu ngồi trên tòa ông Môi-sen mà giảng dạy .Vậy , tất cả những gì họ nói , anh em hãy làm , hãy giữ , còn những gì họ làm , thì đừng có làm theo . Vì họ nói mà không làm . (c. 2 & c. 3)
- Phần anh em , đừng để ai gọi mình là Thầy , vì anh em chỉ có một Thầy ; còn tất cả anh em đều là anh em với nhau (c. 8)
- Anh em cũng đừng gọi ai dưới đất này là cha của anh em , vì anh em chỉ có một Cha là Cha ở trên trời (c. 9)
- Anh em đừng để ai gọi mình là người chỉ đạo , vì anh em chỉ có một vị chỉ đạo , là Đấng Ky-tô (c. 10)
- Trong anh em , người làm lớn hơn cả , phải làm người phục vụ anh em (c.11)
- Ai tôn mình lên , sẽ bị hạ xuống ; còn ai hạ mình xuống , sẽ được tôn lên (c. 12)

Một vài suy nghĩ :

Những bài học quá rõ và cũng rất thực tế :

- Làm những gì họ dạy , nhưng đừng cấm đầu cấm cổ mà theo gương họ ,
- Đừng để người ta gọi mình là Thầy hay là người chỉ đạo ,
- Đừng dễ dàng tự coi mình là cha hay để người khác cung kính mình là cha ...Đương nhiên Chúa không đưng đến tình cha / con theo huyết thống ...
- Làm lớn thì phải biết phục vụ ,
- Nâng mình lên sẽ bị hạ xuống – hạ mình xuống sẽ được nâng lên ...

Toàn là những chân lý mọi người đều biết và đã nằm lòng , nhưng thật không dễ dàng để sống chút nào , vì nó đòi hỏi phải bỏ mình nhiều quá ... mà bản thân cũng như người đời thì lúc nào cũng nghĩ và sống ngược lại những gì Chúa dạy , dù biết rằng vinh hoa , phú quý và quyền lực vô cùng mong manh ... Mấu chốt của chuyện “ nên thánh ” hay “ là thánh ” ... nó nằm ở chỗ này...

Cuộc đời của thánh Bê-na-đô , Viện Phụ , Tiến Sĩ Hội Thánh

Sinh ra trong một gia đình thượng lưu và gia giáo tại lâu đài Fontaine – les – Dijon năm 1090...Nếp sống này đã làm cho Bê-na-đô trở thành một con người bất thiệp và xử sự khôn ngoan...Là con thứ ba trong gia đình bảy anh em , nhưng được quan tâm đặc biệt vì có một tư cách nét na và đạo hạnh ...

Sau khi thân mẫu qua đời , Bê-na-đô quyết định vào dòng Xi-tô và câu hỏi thường xuyên được đặt ra cho chính mình vốn là động lực giúp Bê-na-đô nhiệt tâm đi tới , đấy là : “ *Bê-na-đô , người vào đây để làm gì ?*”

Năm 1115 , thầy Bê-na-đô được cử làm tu viện trưởng Clairvaux , một nhánh của Dòng Xi-tô...

Đức Giám Mục Guillaume de Champeaux truyền chức linh mục cho ngài và sai đi giảng thuyết ở nhiều nơi ...

Khi đứng trước A-bê-la , một con người say mê tri thức và khoa học tại miền Sens , Bê-na-đô đã thẳng thắn lên tiếng phản đối A-bê-la trước cộng đồng giáo sĩ địa phương : “ Một người Công Giáo lầm lạc còn nguy hiểm hơn là người theo tà giáo !” Một con người nhút nhát trước đây , vì lòng yêu mến Chúa , đã trở thành can đảm và hùng biện ...

Bê-na-đô qua đời ngày 20 tháng 8 năm 1153 ...

Ngày 18 tháng 1 năm 1174 , Đức Thánh Cha Ale-xang-drô III phê chuẩn án phong thánh cho Ngài .

Năm 1830 , Đức Pi-ô VIII tôn phong ngài lên hàng tiến sĩ Hội Thánh .

Một gương sáng của bài học Tin Mừng : Hạ mình xuống sẽ được nâng lên ...

Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp .

VỀ MỤC LỤC

THÁI ĐỘ CẦN CÓ CỦA NGƯỜI KITÔ HỮU TRƯỚC NHỮNG VẤN ĐỀ XÚC PHẠM THIÊN CHÚA VÀ CHỐNG PHÁ GIÁO HỘI.

1. Anh chị em hãy nhớ Lời Chúa đã căn dặn:

+ " Trong thế gian, anh em sẽ phải gian nan khốn khó. Nhưng can đảm lên! Thầy đã thắng thế gian."(Ga 16, 33)

+ **"Nếu thế gian ghét anh em, anh em hãy biết rằng, nó đã ghét Thầy trước... Vì anh em không thuộc về thế gian, ... nên thế gian ghét anh em."** (Ga 15,18-27)

+ **"Anh em hãy sống tiết độ và tỉnh thức, vì ma quỷ, thù địch của anh em, như sử tử gầm thét, rảo quanh tìm mồi cắn xé. Anh em hãy đứng vững trong đức tin mà chống cự."** (1Pr 5,8-9)

2. Đứng trước nhiều thông tin xuyên tạc về Giáo Hội, những hình ảnh và lời nói xúc phạm đến Thiên Chúa. Chúng ta, những Kitô hữu đang bị thách thức niềm tin, nhưng chúng ta được mời gọi thực thi những mối thương linh hồn của lòng thương xót: lấy lời lành mà khuyên người, mở dạy kẻ mê muội, yên ủi kẻ âu lo, răn bảo kẻ có tội, tha kẻ khinh dễ ta, nhịn kẻ mất lòng ta, **CẦU NGUYỆN CHO GIÁO HỘI VÀ CHO HỌ**. Vì cầu nguyện là vũ khí tốt nhất của ta.

Người Kitô hữu được Chúa Kitô chiếm ngự sẽ không tức tối thù hận khi thấy người khác làm điều xấu, nhưng biết chứng tỏ lòng tốt của mình bằng cách quảng đại lấy thiện báo ác. Chúng ta còn nhớ câu chuyện khi Chúa Giêsu và các môn đệ trên đường lên Giêrusalem, ngang qua Samaria, chắc hẳn Chúa muốn dừng chân ở làng này, nhưng họ phân biệt tôn giáo nên đã không đón tiếp Chúa. Có hai môn đệ đã thưa *"Thầy có muốn chúng con khiến lửa từ trời xuống thiêu hủy chúng nó không?"* Nhưng rồi Chúa đã quay lại quở mắng các ông và Người đi sang làng khác. (x. Lc 9,51-56)

Chúa hèn nhát ư? Chúa sợ người ta sao? Thưa chắc chắn là không. Lối xử thế của con người khi nào cũng vậy, nóng nảy, tức giận và sử dụng quyền lực để chỉ muốn tiêu diệt kẻ thù. Đối với Chúa Giêsu, tinh thần của Người là Bất Bạo Động, là Thương Xót, Khoan Dung, Nhân Từ. Chúa kiên nhẫn, chờ đợi họ hoán cải, như một người cha người mẹ. Đây đích thực là hình ảnh của Thiên Chúa, Đấng Toàn Năng chứ không như nhà độc tài xuất hiện để chinh phục mọi người và cả kẻ thù.

Chúng ta được mời gọi làm *"người mang Chúa Kitô"*, trở thành khí cụ bình an và lòng thương xót mà chúng ta đã lãnh nhận từ Chúa chúng ta. Ước gì chúng ta biết sống chứng nhân cho Tin Mừng, để Tin Mừng chạm đến lòng mọi người mà ta gặp gỡ trong cuộc sống.

3. Với lối sống theo chủ nghĩa cá nhân hiện nay, chỉ lo cho mình, không màng đến người khác. Vì thế, người ta có thể bắt chước "khỉ ba không": Không nhìn, không nói, không nghe với những điều xấu và cả với những điều tốt để an phận, an thân, ích kỷ, vô cảm, vô can, ai sống chết mặc kệ...!

Nhưng với tinh thần của một Kitô hữu, chúng ta được mời gọi sống dần thân, mở mắt và biết nhìn, biết lắng nghe, học hỏi, tìm hiểu và sáng kiến để góp ý, cảm thông, sửa đổi, tha thứ và hiệp thông... can đảm giúp cho mình và mọi người được biến đổi tốt hơn, sống cao hơn, sống cho nên người hơn và xây dựng một xã hội mang đậm nền văn minh tình thương hơn và nhất là mong sao cho mọi người được hưởngƠn Cứu Độ.

Chúng ta cần cầu xin Chúa Thánh Thần soi sáng hướng dẫn ta biết việc phải làm. Hãy học nơi Chúa Giêsu và Lời của Người để ta biết sử dụng khả năng Nhìn, Nghe, Suy Nghĩ, Nói, Làm, Phục Vụ, chứ không an thân an phận, lo cho trang, bài mình để câu Like..., nổi tiếng!

Vậy chúng ta nên nhớ "Những lời vu khống giống như đàn ong vò vẽ. Nếu không thể đập chết nó bằng những nhát đánh đầu tiên, thì tốt hơn hết là đừng động đến nó." (H.W.Shapw). Thế nên, nếu các bạn dùng lý lẽ để chứng minh, khuất phục được họ thì hãy làm trong sự khôn ngoan. Bằng không, đừng đụng vào những trang xấu chống phá Giáo Hội. Hãy tránh xa nó, không làm bạn bè hay thành viên, không like, không chia sẻ, bình luận nữa. Khi chúng ta, những Kitô hữu không vào đọc, họ sẽ không nói với ai được.

Các bạn cần phân biệt người làm lạc với người cố tình cố ý chống phá GH và xúc phạm Chúa. Nếu gặp người cố ý làm trang hay nick chống phá, họ sẽ cố chấp và nói ngang, nói càn, chửi rủa...nên tốt hơn là các bạn không nên can dự vào. Ta chỉ có thể nói với người biết nghe, biết đối thoại. Nếu như người chống phá vào chính trang của bạn để bình luận thì bạn nên khuyên, đối thoại và không nghe thì hãy làm như Chúa Giêsu, lấy dây làm roi mà xua đuổi bọn chúng...(x. Ga 2,13-17)

Hãy sáng suốt và có cái nhìn sâu để nhận ra những nick nào phản Đạo. Chúng núp dưới nhiều bóng: 1/ Bài vở hình ảnh về Chúa và Giáo Hội, nhưng trong đó lồng vào nhiều bình luận trái ngược, xúc phạm Chúa, Mẹ và phản đối GH nhưng chủ trang hay chủ nick đó im lặng, để yên. 2/ Bài và tin chống chính quyền, lôi kéo người Kitô hữu theo nhưng chúng là con môi, để rồi sau đó sẽ kết án rằng Giáo Hội và tín hữu Công Giáo chuyên đi chống nhà nước.

Hãy nhớ"Nguyên tắc quan trọng nhất của chúng ta là đừng để người khác đánh đổ bạn, cũng đừng để sự việc đánh đổ bạn.(M.Curie)

Nguyện xin Chúa Thánh Thần luôn ở cùng, soi sáng hướng dẫn chúng ta và gìn giữ chúng ta trên mọi nẻo đường và hoàn cảnh. Xin Mẹ Maria-Thánh Mẫu Lavang, cầu cho chúng con, cho những người sai lạc, chưa tin yêu Chúa và cho cả quê hương Việt thân yêu.

Dã Quý.

VỀ MỤC LỤC

ƯỚC MƠ THAY ĐỔI THẾ GIỚI

(Nhà Thờ ở Westminster Abbey, nơi có mộ Vị Giám Mục và "lời của Ngài" được khắc trên đó vào thế kỷ XI)



Khi trẻ tuổi, được tự do nên trí tưởng tượng không có giới hạn, tôi ước mơ thay đổi thế giới.

Khi lớn lên và khôn hơn, tôi thấy rằng thế giới sẽ không đổi thay. Vì thế, tôi hơi rút ngắn tham vọng (1) của mình và quyết định chỉ thay đổi đất nước của tôi, nhưng nó cũng có vẻ bất di bất dịch.

Khi dần dà đi vào những năm cuối đời, trong toan tính liều lĩnh sau cùng, tôi đành bằng lòng chỉ thay đổi gia đình tôi, những người thân thiết nhất với tôi, nhưng than ôi, họ lại không muốn tí nào chuyện đó.

Và, bây giờ, trên giường lâm chung, tôi hiểu ra rằng giá như tôi đã thay đổi bản thân mình trước, rồi làm gương thì tôi đã có thể thay đổi gia đình tôi.

Từ việc cổ súy và khích lệ của họ, hẳn tôi đã có thể cải thiện đất nước mình và biết đâu chừng thậm chí tôi đã có thể thay đổi được thế giới."

Phan văn Phước tạm dịch từ bản tiếng Anh trong Video này:

[You're Part Of Everything There Is: Jordan Maxwell David icke Bashar ...](#)

và ghi lại như sau:

In Westminster Abbey, the following words are found inscribed on the tomb of an 11th century Anglican Bishop:

"When I was young and free and my imagination had no limits, I dreamed of changing the world.

As I grew older and wiser I discovered the world would not change. So I shortened my sights somewhat and decided to change only my country, but it, too, seemed immovable.

As I grew into my twilight years, in one last desperate attempt, I settled for changing only my family, those closest to me, but alas, they would have none of it.

And now, as I lie on my deathbed, I suddenly realize: If I had only changed myself first, then by example I might have changed my family. From their inspiration and encouragement I would then have been able to better my country,

And who knows, I might have even changed the world."

VỀ MỤC LỤC

CHÚNG CON CHÀO CHÚA

Tác Phẩm: CẦU NGUYỆN CÁ NHÂN BÍ QUYẾT TÌNH YÊU VÀ VUI SỐNG

Phần thứ hai

ĐỐI THOẠI với CHÚA THỂ NÀO

"Này đây, Ta đứng ngoài cửa mà gõ. Ai nghe tiếng Ta và mở cửa cho Ta, Ta sẽ vào với người ấy và dùng bữa với người ấy và người ấy với Ta".

Chúa đến đứng ngoài cửa nhà chúng ta mà gõ. Để mở cho Ngài, chúng ta cần biết cách Chúa đến, tiếng Chúa nói, ngôn ngữ Chúa dùng. Những bước về nghệ thuật đối thoại được trình bày chỉ nhằm giúp dễ dàng và phong phú cho cuộc đối thoại của chúng ta với Chúa, chứ không bắt buộc phải theo một thứ tự nào cả. Có khi chúng ta chỉ dùng một điểm để cầu nguyện.

Một

CHÚNG CON CHÀO CHÚA

Gặp hay đón tiếp ai, chúng ta chào người đó. Chào Chúa là chúng ta bắt liên lạc với Chúa, là sống trong sự hiện diện của Chúa. Nhưng Chúa không phức tạp đâu. Đối với Chúa, giản dị là điều tốt nhất. Chúng ta xem trong máng cỏ, Chúa hiện diện như thế nào? Là một em bé! Ba vua đi vào, quỳ gối và sụp lạy chào Chúa Hài Nhi. Chúng ta đặt mình làm một nhân vật nơi máng cỏ. Chúng ta chào Chúa, mà kỳ thực Ngài chào chúng ta trước, bởi vì Ngài là Thiên Chúa đã đến làm người và ở giữa chúng ta. Chúng ta hãy yên lặng nhìn ngắm Chúa và dâng cho Ngài cái gì chúng ta đang lấy làm quý nhất. Chúng ta hãy để cho bình an và niềm vui dâng lên trong lòng chúng ta.

Có nhiều cuộc gặp gỡ trong Kinh Thánh có thể được dùng làm khung cảnh để bắt đầu việc cầu nguyện của chúng ta. Thánh Têrêxa Avila bắt đầu nguyện gắm bằng cảnh Chúa Giêsu hấp hối trong Vườn Dầu. Liên lạc với thiên nhiên cũng giúp chúng ta đặt mình trong sự hiện diện của Chúa. Biết dừng lại giữa một cảnh đẹp, tĩnh lặng chiêm ngắm, Chúa cũng cho chúng ta dấu hiệu và nói với chúng ta. Thánh Gioan Thánh Giá, Thánh Phanxicô At-xi-di và nhiều vị thánh khác thích cầu nguyện lâu giờ giữa thiên nhiên.

Khi mệt mỏi, khô khan, chúng ta cũng có thể dùng một lời kinh lặp đi lặp lại (như kiểu lần chuỗi và lời nguyện tắt), để đi vào trong sự hiện diện của Chúa và bắt đầu giờ cầu nguyện của chúng ta. Một Tập sinh tâm sự: *“Tôi lặp đi lặp lại nhiều lần ‘Lạy Chúa Giêsu, xin thương xót con’ – ‘Lạy Chúa Giêsu, con yêu mến Chúa’. Điều đó giúp tôi tập trung vào Đấng Cứu Chuộc tôi’*. Hoặc chúng ta dùng công thức giáo đầu giờ kinh phụng vụ để hướng lòng chúng ta về với Chúa: *“Lạy Chúa, xin mở mắt con, cho con dâng lời ngợi khen Chúa”*.

Nơi cầu nguyện của chúng ta

Có người chỉ cầu nguyện được ở trong Nhà Thờ hay Nhà Nguyện được bài trí theo sở thích của mình. Thật vậy, khung cảnh bên ngoài cũng góp phần dẫn chúng ta đến với Chúa, hay kéo chúng ta xa Ngài.

Chúng ta bàn ưu tiên đến lời cầu nguyện riêng tư, nên ý nghĩa nơi cầu nguyện của chúng ta đã được nói nhiều ở phần trên. Chúng ta cần bài trí cho phòng chúng ta thành một khung cảnh thích hợp cho việc cầu nguyện riêng: một Thánh Giá, một ngọn đèn, một Thánh Kinh chẳng hạn... Nhắm thẳng vào cái chính yếu là có thể gặp gỡ Chúa trong đơn sơ, nhưng đầy tình thức chân lý. Thời điểm thuận tiện là ban sáng: chúng ta đến trình diện với Chúa và định hướng cả ngày sống của chúng ta. Nếu ban sáng khó thì ban tối hay sau trưa. Nhưng thời gian vẫn là thứ yếu. Điều quan trọng vẫn là giữ cho được việc cầu nguyện hằng ngày.

Toàn thân chúng ta cầu nguyện

Thể xác - linh hồn - trí khôn phải liên đới sâu xa. Dĩ nhiên lời cầu nguyện thể hiện trong sâu kín con tim và trí khôn, nhưng để đi vào cung thánh nội tâm này thì thể xác và linh hồn cũng cần được hòa hợp thống nhất. Thể xác chúng ta biến thành một thứ Nhà Tạm cho Chúa hiện diện, như Thánh Phaolô nhấn mạnh: *“Thân xác cho Chúa và Chúa cho thân xác... Thân xác chúng ta là Đền Thờ Chúa Thánh Thần”* (1Cr 6,13.19). Vì thế, chúng ta cần chế ngự và vô hiệu hoá ngũ quan vốn làm cho chúng ta hướng ngoại hơn là hướng nội. Chẳng hạn ngồi thẳng xương sống, nhắm mắt, điều hòa hơi thở, điều chỉnh thư giãn cơ bắp. Tóm lại là làm sao cho toàn thân chúng ta yên tĩnh, bằng an, có cảm giác thoải mái, loại bỏ lo âu, để tập trung vào giây phút hiện tại. Tuy nhiên, chúng ta đừng để mất thời giờ và sức lực vào lối định tĩnh yoga hay thiền mà rốt cuộc là tập trung vào chính chúng ta. Chỉ có mối liên lạc sống động và cá nhân với Chúa Kitô giúp giải thoát thân xác chúng ta, dành cho việc phụng vụ Thiên Chúa.

Đứng cầu nguyện cũng là thái độ cầu nguyện thông thường của mọi tôn giáo. Nó diễn tả sự kính trọng, tĩnh thức, sẵn sàng lắng nghe và vâng theo. Qùy gối cầu nguyện diễn tả thái độ lệ thuộc, phục tùng, sám hối, cầu khẩn. Cầu nguyện phủ phục sát đất là dấu hiệu khiêm nhường và thờ lạy trước sự thánh thiện của Thiên Chúa. Trong khi cầu nguyện riêng một mình, chúng ta tự do sử dụng các tư thế của thân xác. Chúng ta càng thoải mái tự nhiên trước mặt Chúa, lời cầu nguyện của chúng ta càng chân thực, và mọi cánh cửa sẽ rộng mở cho cuộc đối thoại thân mật với Chúa.

Những lo ra chia trí

Chúng ta sẽ gặp những lo ra chia trí trong khi cầu nguyện là điều không thể tránh khỏi. Nhiều lúc ta không chú ý vào giây phút hiện tại được, vì ý tưởng ta ở nơi khác, hoặc trong quá khứ hoặc trong tương lai, nghĩa là trong mơ mộng. Khi đặt mình liên lạc với Đấng Vô Hình, chúng ta thấy diễn ra cả một chuỗi những chia trí. Điều chính yếu là không thuận theo hay thụ

động chịu đựng chúng, mà phải không ngừng chiến đấu để trở lại cuộc đối thoại. Cuộc chiến đấu này giúp mở ra con đường cho lời cầu nguyện phong phú sâu xa.

Nhiều người có kinh nghiệm sống cá nhân về chuyện này là lấy ngay sự chia trí ấy làm đề tài, làm đối tượng để trao đổi đối thoại với Chúa. Ví dụ khi chúng ta nghĩ đến công việc, chúng ta cầu xin Chúa ơn chu toàn công việc đó tốt hơn. Một người mù chia sẻ: *"Tôi mù nên không bị chia trí vì bên ngoài, nhưng lại có chuyện khác là bị chia trí vì tưởng tượng. Trí tưởng tượng tôi cứ đi đông dài. Thái độ của tôi là cố không dừng lại ở tưởng tượng ấy, mà dâng nó lên Chúa và biến nó thành lời cầu nguyện. Khi trí tôi nghĩ tưởng đến bạo lực, tôi xin Chúa biến đổi nó nên dịu dàng. Khi trí tôi nghĩ tưởng đến điều không trong sạch, tôi xin Chúa thanh tẩy tôi. Và như thế đó mà các cơn cảm dỗ biến đi. Ngay khi ý thức mình chia trí, tôi trở lại ngay với Chúa đang hiện diện thực sự trong tôi".*

Có một điều rất lợi ích khi xem xét loại chia trí hằng đến với chúng ta trong lúc cầu nguyện: Chính những chia trí ấy mặc khải cho chúng ta là mình đang ở đâu trong những dính bén, những ước muốn thầm kín, những ám ảnh... Nhờ đó mà chúng ta khám phá ra *mối tội đầu* của mình. Chúng ta đừng quên Chúa Giêsu đã nói rằng kho tàng chúng ta ở đâu thì lòng trí chúng ta cũng ở đó. Đó là nhiệt kế để đo cơn sốt nội tâm và tìm phương thuốc chữa trị. Từ đó mà lời cầu nguyện của chúng ta sẽ hướng đặc biệt về một khía cạnh cụ thể nào đó để cầu xin Chúa ơn hoán cải trở lại.

Dù chúng ta gặp phải những khó khăn nào trong khi cầu nguyện đi nữa, chúng ta hãy vững lòng. Sự suy niệm của người kitô hữu luôn có tính chất đối thần dựa trên Đức Tin - Đức Cậy - Đức Mến. Đôi khi chúng ta hăm hở với việc cầu nguyện, mọi sự xem ra dễ dàng và chúng ta cảm thấy lời cầu nguyện sống động, tập trung. Lúc khác lại trái ngược, mọi sự xem ra khó khăn, khô khan, vất vả và chúng ta có cảm tưởng là lời cầu nguyện chẳng có hiệu lực chi. Chúng ta đừng xét đoán lời cầu nguyện theo những cảm giác tức thời ấy. Cái quan trọng là sự dẫn thân của chúng ta trong đức tin, đức cậy và đức mến. Thường chính khi cuộc chiến đấu xem ra vất vả nhất lại là lúc lời cầu nguyện được chúc phúc nhất, dù bề ngoài có như thế nào đi nữa.

Nổi tận sống liên lạc với Chúa

Để nổi tận sống liên lạc đối thoại với Chúa, chúng ta cần thận trọng ý những điểm sau đây: Bắt đầu bằng sự cắt đứt với những mối bận tâm thường ngày của chúng ta, chẳng hạn khi vào nơi cầu nguyện của mình, chúng ta hãy thấp lùn ngọn nển, đặt mình trong một tư thế thích hợp (ngồi, quỳ, đứng, sụp lạy...), nhắm mắt, tập trung tư tưởng bằng hít thở và thư giãn.

Thiết lập ngay liên lạc với Chúa: Đặt Chúa Giêsu ở trước mặt, bằng hình ảnh hay ký ức (Chúa Hải Đồng, Chúa Biển Hình, Chúa Hấp Hối, Chúa Vác Thánh Giá, Chúa Chịu Đóng Đinh, Chúa Sống Lại...), rồi thưa với Chúa: *Lạy Chúa, Chúa đang ở trước mặt con, con yêu mến Chúa, con đang lắng nghe Chúa...* Xin ơn cầu nguyện: *Lạy Chúa, xin Chúa dạy con cầu nguyện.* Kêu xin Chúa Thánh Thần hướng dẫn và duy trì lời cầu nguyện của chúng ta, dù chúng ta có lo ra chia trí. Mới đầu chúng ta đừng mong đạt chú ý 100%. Cái quan trọng nhất là ý hướng và sự bền tâm. Hãy coi chừng, đừng coi giờ cầu nguyện như là một thứ dịch vụ bắt buộc, để rồi cứ gián mắt xem đồng hồ, vội vã cho xong việc. Nếu thế, chúng ta nên bắt đầu lại từ đầu.

Cuối cùng, hãy nhớ rằng chúng ta không cô đơn trước mặt Chúa. Chúng ta đừng ngại liên kết lời cầu nguyện của chúng ta với Mẹ Maria, Thánh Cả Giuse, các thánh, các thiên thần và mọi người đang cầu nguyện cùng lúc với chúng ta trên khắp cùng thế giới, nhất là những người liên hệ thân thiết với chúng ta mà chúng ta đang tưởng nhớ đến: *Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ, vô duyên đối diện bất tương phùng.*

Lời cầu nguyện bên máng cỏ

*Con đang ở trước mặt Chúa Giêsu Hải Đồng,
Rất bé nhỏ, rất khó nghèo trong hang đá này,*

Giữa Mẹ Maria và Thánh Cả Giuse,
Là Ánh Sáng giữa đêm đen,
Là Thiên Chúa Nhập Thể,
Là Lời thành xác thịt,
Là Chúa Con xuống từ trời cao,
Là Emmanuel, Thiên Chúa ở cùng chúng con,
Là Đấng Tối Cao trở thành Thấp Hèn Nhất,
Là Bánh Hằng Sống hiến trao cho loài người đói khổ,
Là Đầy Tớ Khiêm Hạ đến trong vương quốc của Kiêu Căng.
Con cũng biết được một chút Phúc Âm,
Niềm Tin của Giáo Hội,
Nhưng con khó thực hiện những gì lời mầu nhiệm mang tới.
Con đoán thấy trái ngược bao la và mới mẻ đến kinh ngạc.
Lạy Chúa, con tin rằng Chúa là Thiên Chúa diệu kỳ,
Mang đầy tình thương cho con người, nhưng lại vô cùng khiêm tốn.
Con tin rằng Chúa tự làm người rất bé nhỏ,
Để bắt nối cùng con nằm sát tận đất,
Trong sự ti tiện và những khiếm khuyết của con.
Giêsu ơi, Chúa là Đấng duy nhất đáng con tôn thờ,
Con sấp mình trước mặt Chúa,
Vớ tất cả yếu đuối và thiện chí của con,
Con dâng Chúa lời cầu nguyện nhỏ bé không khéo diễn tả của con.
Con dâng Chúa ước vọng đón tiếp Chúa
Hầu con được tái sinh vào Sự Sống và Tự Do:
Một trẻ thơ đã sinh ra cho chúng ta,
Một người con đã được ban cho nhân loại.
Lạy Chúa, con cảm thấy mình vụng về, bối rối,
Vì quà tặng quá quý giá,
Và bâng khuâng lo lắng trước một trách nhiệm bao la.
Con mở rộng vòng tay và con tim,
Xin Chúa hãy vào cuộc sống con,
Là Đấng Cứu Độ và Thiên Chúa của con,
Là người anh, người bạn,
Là kiểu mẫu duy nhất của con,
Là Thiên Chúa thật và là người thật,
Con thờ lạy và xin theo Chúa.
Lạy Cha trên trời, Cha của Giêsu,
Con dâng Chúa ý chí của con.
Lạy Chúa Thánh Thần, Thần Trí của Giêsu,
Con tin nhiệm vào Chúa,

Con cảm ơn Chúa về sự dịu dàng và sức mạnh của Chúa.

VỀ MỤC LỤC

BỆNH LOÉT DẠ DÀY

Bao tử và ruột là hai bộ phận quan trọng trong hệ tiêu hóa.

Cơ quan tiêu hóa là để tiêu hóa thực phẩm nhằm cung cấp cho cơ thể các chất bổ dưỡng và năng lượng. Nếu chẳng may mà hệ tiêu hóa bị tổn thương thì toàn bộ cơ thể bị ảnh hưởng. Con người sẽ bị suy dinh dưỡng với nhiều hậu quả trầm trọng khác.

Bệnh của hệ tiêu hóa có thể là ở miệng, thực quản, bao tử, ruột non, ruột già.

Vì tính cách quan trọng và phổ biến của bệnh bao tử – ruột, dưới đây chúng ta sẽ tìm hiểu về mối quan hệ giữa chế độ dinh dưỡng với bệnh của hai cơ quan này.

Loét bao tử là bệnh rất phổ biến. Có ước tính cho thấy cứ mười người thì một người bị bệnh (10%).

Bệnh xuất hiện ở thành mọi phần xã hội, nhiều nhất vào độ tuổi 50 - 70. Bệnh thường xảy ra cho nhiều người trong một gia đình, nên có vẻ như có tính chất di truyền.

Nguyên nhân

Trước kia, hầu hết mọi người, trong cũng như ngoài y giới, đều cho rằng loét bao tử là do ăn nhiều đồ chua, uống nhiều aspirin, ăn uống quá vội vàng, suy nghĩ quá độ hoặc do căng thẳng. Có giả thuyết còn cho là hút quá nhiều thuốc lá cũng là một nguy cơ.

Nhưng đến năm 1983, tại châu Úc, bác sĩ Barry J Marshall, chuyên về bệnh bao tử và ruột, đã tìm ra thêm một nguyên nhân của bệnh. Đó là vi khuẩn *Helicobacter pylori*. Để kiểm chứng, ông ta bèn nuốt mấy chú vi sinh vật này và quả nhiên sau đó ông ta mắc bệnh. Khám phá này đã thay đổi hẳn phương thức điều trị cũng như cách định bệnh loét bao tử.

Sau nhiều nghiên cứu, các bác sĩ cho là có đến 90% các trường hợp loét bao tử do vi khuẩn gây ra, vì khi trị với thuốc kháng sinh thì dứt bệnh. Tuy nhiên, nguyên nhân đầu tiên đưa đến nhiễm vi khuẩn cũng như cơ chế lây lan của vi khuẩn vẫn chưa được hiểu rõ.

Trong bao tử luôn luôn có dịch vị và nước acid rất mạnh do bao tử tiết ra để tiêu hóa thức ăn. Bình thường, các chất này không gây ra vấn đề gì cho bao tử, bởi vì bao tử có một lớp niêm mạc che chở và vì luôn luôn có một sự cân bằng giữa acid và dịch vị. Khi vì một lý do nào đó mà sự cân bằng này bị xáo trộn thì màng niêm bị ăn mòn và tạo ra những vết loét.

Có giả thích cho là vi khuẩn *Helicobacter pylori* và thuốc giảm đau nhức làm rối loạn sức đề kháng của niêm dịch, mở đường cho acid làm mòn màng niêm này.

Ngoài phần trên của bao tử, bệnh có thể xảy ra ở đoạn đầu của ruột tá (duodenum) hay phần dưới của dạ dày.

Triệu chứng.

Người bị loét bao tử thường thấy đau ngằm ngằm ở bụng trên hay dưới ngực. Cảm giác đau này như đang bị gặm nhấm, nóng rát rất khó chịu. Nhưng khi uống một chút sữa, ăn một ít thức ăn hay uống viên thuốc chống acid là giảm liền. Nhưng với một số người, thức ăn lại làm tăng cơn đau.

Bệnh nhân có thể đi ra phân có máu đen, cảm thấy đầy bụng sau khi ăn, đôi khi ói mửa.

Khi loét ruột tá thì cơn đau thường xảy ra ban đêm, đánh thức người bệnh dậy; ăn vào thì bớt đau nhưng vài giờ sau đau trở lại.

Bệnh có thể đưa đến một vài biến chứng như xuất huyết, thủng bao tử, nghẹt bao tử. Mà khi xuất huyết nhiều thì bệnh nhân bị bệnh thiếu máu hồng cầu.

Chụp X quang và nội soi bao tử là hai phương pháp thường dùng để xác định bệnh.

Điều trị

Trước năm 1983, loét bao tử được chữa bằng các thuốc có chức năng làm giảm độ acid trong bao tử hay làm tăng sức chịu đựng của niêm bao tử, mục đích là chống lại sự tấn công của acid.

Có nhiều loại thuốc ngăn chặn tiết acid như Cimetidine, Ranitidine, Famotidine và thường được uống với liều lượng liên tục trong 6 tháng. Sau đó tiếp tục uống với liều lượng thấp hơn để ngăn ngừa tái phát.

Bệnh cũng có thể được giải phẫu để cắt dây thần kinh kích thích sự tiết acid trong bao tử.

Từ khi khám phá ra vai trò của vi khuẩn *Helicobacter pylori* trong việc gây bệnh, việc định bệnh và điều trị chuyển hướng sang chú ý nhiều tới “thủ phạm” này.

Sau khi thực hiện các xét nghiệm cần thiết để xác định được sự hiện diện của vi khuẩn *Helicobacter pylori* trong dạ dày, người bệnh sẽ được điều trị bằng thuốc kháng sinh với liều cao liên tục trong khoảng từ 10 đến 12 ngày. Thuốc thường được dùng là hỗn hợp của thuốc chống acid Lansoprazole 30 mg ngày 2 lần + amoxicillin 1 g ngày 2 lần + clarithromycin 500 mg ngày 3 lần x 10 ngày.

Những trường hợp loét dạ dày do vi khuẩn *Helicobacter pylori* gây ra (chiếm tới 90%) thường được trị dứt bằng thuốc kháng sinh và ít khi tái phát.

Còn nếu xét nghiệm vi khuẩn *Helicobacter pylori* cho kết quả âm tính thì vẫn phải áp dụng các phương pháp điều trị truyền thống liên quan đến độ acid trong bao tử. Trong những trường hợp này, bệnh nhân ít có khả năng dứt hẳn bệnh, cũng như nguy cơ tái phát rất cao.

Dưới đây nói qua về các thuốc dùng trong điều trị bệnh loét bao tử.

a. Cimetidine, Ranitidine, Famotidine

Nhóm thuốc này chặn không cho acid tiết ra từ các tế bào trong bao tử. Thuốc không được dùng trong đau bao tử nhẹ như no hơi, ợ chua, khó chịu bao tử vì không có công hiệu. Khi uống thuốc này, cần lưu ý mấy điều sau đây:

- Thông báo ngay với bác sĩ hay nếu dị ứng với thuốc hay đang có các bệnh về thận, gan.
- Không uống rượu hay hút thuốc lá.
- Uống thuốc khi ăn và trước khi đi ngủ. Nếu quên một lần uống thì khi nào nhớ ra uống ngay; nhưng nếu đã gần đến giờ uống lần kế tiếp thì bỏ qua chứ đừng “uống bù” hai liều thuốc một lúc.
- Giữ thuốc nơi nhiệt độ vừa phải, không ẩm thấp, hay nhiều ánh sáng.
- Tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi muốn uống các loại thuốc giảm đau như aspirin, ibuprofen hay các thuốc chống viêm không steroid khác.
- Thuốc có thể gây ra ảo giác, làm mất định hướng, đau cuống họng, sốt, tim đập không đều, mệt mỏi, yếu sức. Trong những trường hợp này cần thông báo cho bác sĩ ngay.
- Người cao tuổi chuyển hóa thuốc chậm nên thường được cho uống liều lượng thấp hơn nhất là khi có bệnh về gan và thận.

b. Thuốc Mylicon, Mylanta, Riopan, Maalox.

Các thuốc này được dùng để làm trung hòa acid đã có sẵn trong bao tử và thường là một hỗn hợp của các chất aluminum hydrochloride, magnesium hydrochloride.

Khi uống các thuốc này, cần lưu ý một số điểm sau đây:

- Aluminium có thể gây ra táo bón, magnesium gây tiêu chảy, nhưng hỗn hợp hai chất thì quân bình không có ảnh hưởng gì tới đại tiện.

- Không uống thuốc này khi đã hoặc đang có bệnh thận, các bệnh chuyển hóa xương.
- Cần thông báo bác sĩ trước khi dùng thuốc nếu có các bệnh sau đây: dị ứng với thuốc, đau bụng nặng, viêm ruột, rối loạn đại tiện lâu ngày, nghẹt ruột;
- Uống thuốc 3 giờ sau khi ăn và khi đi ngủ; uống thật nhiều nước;
- Không uống loại thuốc nào khác trong vòng 1 hay 2 giờ sau khi uống các thuốc này;
- Cất giữ cẩn thận để tránh thuốc hư hao vì nóng quá hay ẩm quá;
- Nếu quên một lần uống thì khi nào nhớ ra cần uống ngay, nhưng nếu đã gần đến giờ uống lần kế tiếp thì bỏ qua chứ đừng “uống bù” hai liều thuốc một lúc.

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức

www.bsnguyenyduc.com

Tuyển tập Videos Sống Vui Sống Khỏe

Vài hàng giới thiệu : Xin trân trọng giới thiệu tuyển tập Videos "Sống Vui Sống Khỏe" của BS Nguyễn Ý Đức. Tuyển tập này là những bài nói chuyện hữu ích về y tế, dinh dưỡng và sức khỏe của BS Nguyễn Ý Đức trên các đài truyền hình được đưa lên Internet. Cùng với bộ sách "[Câu Chuyện Thầy Lang](#)" và những ấn phẩm đã được xuất bản, những bài viết trên Internet, tuyển tập Videos "Sống Vui Sống Khỏe" này sẽ cung cấp nhiều thông tin hữu ích, đóng góp vào việc cải thiện vấn đề sức khỏe cho cộng đồng người Việt Nam khắp nơi.

<http://www.youtube.com/user/DrNguyenYDuc/videos>

VỀ MỤC LỤC

Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gửi về địa chỉ

giaosivietnam@gmail.com

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi

Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ... (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quý vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

www.conggiaovietnam.net

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quý vị

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thể khác nhau.

TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam

Lm. Luca Phạm Quốc Sứ USA